

Báo cáo thường niên

2013

MỤC LỤC

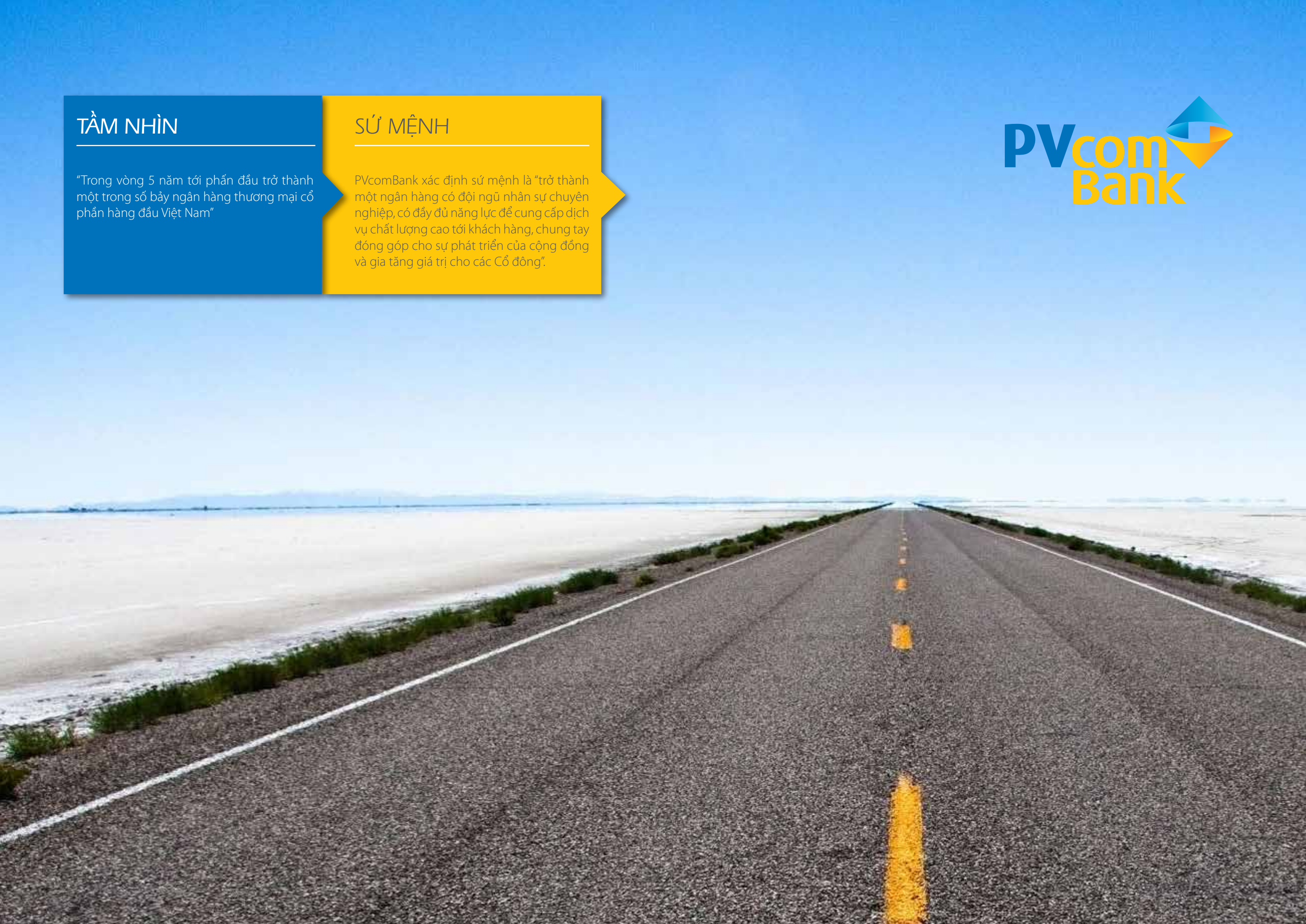
THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT	06	Cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	37
GIỚI THIỆU PVCOMBANK	09	Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2014	41
Quá trình hình thành và phát triển	10	TỔ CHỨC NHÂN SỰ	44
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	12	Mô hình tổ chức PVcomBank	46
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh	14	Giới thiệu Hội đồng Quản trị	48
và bộ máy quản lý		Giới thiệu Ban Kiểm soát	50
Định hướng phát triển	17	Giới thiệu Ban Điều hành	52
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	18	QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP	56
Báo cáo tổng quan quá trình xây dựng và		Hoạt động của Hội đồng Quản trị	58
kết quả thực hiện đề án hợp nhất PVFC và WTB	20	Các ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị	59
Dự án xây dựng chiến lược	21	Ban Kiểm soát	66
Đánh giá của HĐQT về hoạt động	25	Quản trị rủi ro	69
của PVcomBank năm 2013		TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI	72
Cơ cấu cổ đông của PVcomBank	29	MỘT SỐ SỰ KIỆN TIÊU BIỂU NĂM 2013	76
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	30	CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN & MẠNG LƯỚI PVCOMBANK	80
Tình hình hoạt động kinh doanh	32	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	88
năm 2013 và định hướng hoạt động			

TẦM NHÌN

“Trong vòng 5 năm tới phấn đấu trở thành một trong số bảy ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu Việt Nam”

SỨ MỆNH

PVcomBank xác định sứ mệnh là “trở thành một ngân hàng có đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có đầy đủ năng lực để cung cấp dịch vụ chất lượng cao tới khách hàng, chung tay đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng và gia tăng giá trị cho các Cổ đông”.



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT



Kính thưa quý Cổ đông và Nhà đầu tư

Năm 2013, thực hiện Đề án “cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011-2015” của Chính phủ; đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà Nước, Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC) và Ngân hàng TMCP Phương Tây (WesternBank) đã thực hiện thành công giai đoạn một của Đề án hợp nhất. Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam ra đời là kết quả của sự nỗ lực, cố gắng vượt bậc của hai đơn vị, là sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong tiến trình phát triển của PVcomBank.

Kết thúc năm 2013, cũng là thời điểm khép lại nửa thập niên khủng hoảng và dư chấn khủng hoảng tài chính toàn cầu, dẫn đến suy thoái kinh tế ở quy mô quốc gia và khu vực trong suốt 05 năm từ năm 2008 đến năm 2013. Mục tiêu phục hồi kinh tế đến thời điểm trước suy thoái vẫn còn là đích đến xa vời đối với nhiều quốc gia Âu – Mỹ. Cuộc khủng hoảng này mặc dù không tác động trực tiếp tới nền kinh tế Việt Nam nhưng nó đã và đang là nguyên nhân khiến những bất ổn kinh tế sẵn có của Việt Nam trong giai đoạn 2003 – 2007 dẫn lộ diện. Đối mặt với những thách thức này, năm 2013 được coi là năm tương đối thành công của hệ thống tài chính Ngân hàng Việt Nam với những kết quả khả quan đạt được như: kiểm chế lạm phát, hạ mặt bằng lãi suất, tỷ giá ổn định, dự trữ ngoại hối tăng mạnh, bình ổn thị trường vàng, thực hiện thành công nhiều đề án tái cơ cấu cũng như các thương vụ hợp nhất và sáp nhập các tổ chức Tín dụng nhằm tăng quy mô hoạt động, giảm thiểu rủi ro, nâng cao sức cạnh tranh trong hoạt động của hệ thống ngân hàng.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị đã linh hoạt, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành; cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ nhân viên; sự hỗ trợ, chia sẻ của đối tác, khách hàng, Quý cổ đông, PVcomBank đã hoàn thành tốt các mục tiêu, kế hoạch năm 2013. Trong 03 tháng cuối năm 2013, PVcomBank đã thực sự đổi mới toàn diện về cơ cấu tổ chức; đầu tư nguồn nhân lực, hạ tầng công nghệ thông tin và bước đầu xây dựng thành công thương hiệu PVcomBank.

Ngay từ những ngày đầu hoạt động PVcomBank đã hoàn thiện hệ thống các văn bản quy trình, quy chế, hướng dẫn, công cụ kiểm soát của một ngân hàng thương mại theo hướng hiện đại phù hợp với quy định của pháp luật; thành lập 09 Tổ dự án hợp nhất thành phần, tạo tiền đề hoàn tất quá trình hợp nhất về hệ thống nhân sự, công nghệ và văn hóa; kế thừa và phát huy những điểm mạnh của hai tổ chức tài chính hợp nhất PVFC và WTB.

PVcomBank cũng đã ký kết thành công các hợp đồng thu xếp vốn với tổng giá trị lên đến 1,48 tỷ USD và hàng loạt Thỏa thuận hợp tác toàn diện với những đối tác có thương hiệu trong nước và quốc tế như Công ty TNHH MTV Lọc hóa dầu Bình Sơn, Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí...

Kết thúc năm tài chính 2013, tổng tài sản của PVcomBank đạt 100.656 tỷ đồng, xấp xỉ so với thời điểm hợp nhất 01/10/2013 (101.567 tỷ đồng); nguồn vốn huy động đạt 72.692 tỷ đồng, tăng trưởng 0,8%; dư nợ tín dụng giảm 5,62%; hệ số an toàn vốn CAR duy trì ở mức trên 12,9%.

Kính thưa quý Cổ đông và Nhà đầu tư,

Bước sang năm 2014, tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam đã có những tín hiệu khả quan và được dự báo sẽ dần hồi phục tốc độ tăng trưởng, mặc dù vẫn còn những khó khăn trước mắt. HĐQT PVcomBank đã xác định các mục tiêu trọng tâm cho Ngân hàng với những nội dung chính như sau:

Về quy mô, tổng tài sản – nguồn vốn tại 31/12/2014 phần đầu đạt trên 115.000 tỷ đồng, trong đó tổng huy động từ các Tổ chức kinh tế và Cá nhân trên 47.000 tỷ đồng, cho vay trên 44.000 tỷ đồng. Về kết quả kinh doanh, PVcomBank phần đầu doanh thu hợp nhất đạt 7.292 tỷ đồng, trong đó Ngân hàng mẹ đạt 7.100 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 146 tỷ đồng, trong đó Ngân hàng mẹ đạt 129 tỷ đồng. Hệ số an toàn vốn CAR đạt 12%.

Đẩy mạnh phát triển mạng lưới và hoàn thiện mô hình tổ chức; nâng cao chất lượng hệ thống quản trị rủi ro, duy trì các tỷ lệ an toàn hoạt động; củng cố phát triển hệ thống nhân sự, đào tạo.

Nâng cao giá trị thương hiệu PVcomBank, thực hiện các hoạt động truyền thông tiếp thị, thực hiện đầy đủ trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, gia tăng vai trò và uy tín của PVcomBank trên thị trường trong nước và quốc tế.

Hội đồng quản trị PVcomBank tin rằng, với những quyết sách đúng đắn của Chính phủ, NHNN và các Bộ ngành, với sự tin tưởng, đồng hành, ủng hộ của Khách hàng, Đối tác và Cổ đông, đặc biệt là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, toàn hệ thống PVcomBank cam kết sẽ phấn đấu hết mình để hoàn thành tốt kế hoạch năm 2014, tiếp tục đưa PVcomBank phát triển lớn mạnh hơn nữa trong năm 2014 cũng như các năm tiếp theo, xứng đáng với kỳ vọng của Quý Cổ đông và Nhà đầu tư dành cho PVcomBank.



GIỚI THIỆU PVCOMBANK

Tên giao dịch: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: Vietnam Public Joint Stock Commercial Bank

Tên giao dịch: PVcomBank

Giấy CN ĐKKD số: 0101057919, do Sở KHĐT TP Hà Nội cấp ngày 01/10/2013

Vốn điều lệ:

9.000 tỷ đồng

Vốn chủ sở hữu:

9.694 tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần:

10.000 VND

Tổng số cổ phần:

900.000.000

Địa chỉ:

22 Ngô Quyền – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại:

04.39426800

Fax:

04.39426796/97

Website:

www.pvcombank.com.vn

Với khẩu hiệu hành động “Ngân hàng không khoảng cách”, quy mô hoạt động của PVcomBank trải rộng trên toàn quốc với hơn 2.300 nhân viên, 110 điểm giao dịch tại các tỉnh thành trọng điểm, cung cấp đầy đủ các sản phẩm dịch vụ được ứng dụng công nghệ tiên tiến, đáp ứng đầy đủ các nhu cầu đa dạng của khách hàng.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank) được thành lập theo Quyết định số 279/GP-NHNN ngày 16/09/2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2013, trên cơ sở hợp nhất giữa Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC) và Ngân hàng TMCP Phương Tây (WesternBank).

→ WesternBank

1992 - 2004:

Thành lập Ngân hàng Nông thôn Cờ Đỏ với vốn điều lệ 320 triệu đồng; Từ năm 1992 đến 2004: sau nhiều lần tăng vốn, đến cuối năm 2004, số vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Phương Tây đã đạt 22,9 tỷ đồng.

→ PVFC

Thành lập Công ty Tài chính với vốn điều lệ 100 tỷ đồng.

Công ty khai trương hoạt động tại Hà Nội.

2005

Tăng vốn điều lệ lên 52 tỷ đồng; Được cam kết nguồn vốn dài hạn 50 tỷ đồng trong năm 2006 từ Quỹ tín dụng nông thôn II (RDF II) của Ngân hàng Thế giới và được xem xét tham gia nguồn vốn dài hạn từ Quỹ tín dụng nông thôn III (RDF III).

2006

Tăng vốn điều lệ lên 152,2 tỷ đồng; Hoàn thành kế hoạch nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ sở hạ tầng và chuẩn bị nguồn nhân lực để mở rộng hoạt động của Ngân hàng, thực hiện các chương trình đào tạo nghiệp vụ và dịch vụ khách hàng liên tục cho đội ngũ nhân viên để nâng cao niềm tin của khách hàng đối với WesternBank; Vượt mức cổ tức theo nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2006 và được NHNN Cần Thơ đánh giá đứng thứ 2 về hoạt động hiệu quả trong số các ngân hàng và chi nhánh ngân hàng thương mại cổ phần trên địa bàn Cần Thơ.

2006

Tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng.

2005

PVFC được xếp hạng Công ty Nhà nước loại 1. Với vốn điều lệ 300 tỷ đồng

2004

Tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng; Nhận chứng chỉ hệ thống Quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001:2000 do SGS cấp.

2007

Tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng; Tháng 6/2007, chuyển đổi từ Ngân hàng TMCP nông thôn (Ngân hàng TMCP Nông thôn Cờ Đỏ) sang mô hình hoạt động Ngân hàng TMCP đô thị (Ngân hàng TMCP Miền Tây); Hệ thống Quản trị ngân hàng trực tuyến CoreBanking chính thức hoạt động; Lần lượt mở rộng mạng lưới khắp nước, khởi đầu bằng những sự kiện khai trương đồng loạt các chi nhánh ở Hà Nội, Đà Nẵng, TP.HCM vào trung tuần tháng 10/2007; Được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xếp hạng A.

2008

Tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng; Đứng thứ 1 trong tổng số 22 ngân hàng thương mại tại Việt Nam về mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông (Báo cáo Việt Nam ICT Index 2007); Được NHNN Việt Nam xếp hạng A.

2009

Tham gia chính thức hệ thống thanh toán thẻ Banknet; hệ thống SWIFT; Được Ngân hàng Thế giới dành cho nguồn vốn tài trợ phát triển nông thôn 70 tỷ đồng và 20.000 USD cho việc đào tạo phát triển nhân lực; Được NHNNVN xếp hạng A.

2009

Đạt Cúp vàng Thương hiệu và Nhân hiệu 3 năm liên tiếp 2007, 2008, 2009.

2008

Tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng; Morgan Stanley chính thức là cổ đông chiến lược của PVFC; Niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE với mã PVF; Hoạt động theo mô hình tổng công ty cổ phần với tên giao dịch: "Tổng công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam".

2007

Tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng; Được trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba; Ra mắt Quỹ học bổng "PVFC - Thắp sáng niềm tin".

2010

Tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng; Tham gia hệ thống thanh toán thẻ VNBC, Smartlink; Đầu tư và nâng cấp mạng lưới Chi nhánh, Phòng giao dịch lên 75 điểm giao dịch, có mặt tại 20 tỉnh/ thành; Tháng 5/2010, đổi tên Ngân hàng TMCP Miền Tây thành Ngân hàng TMCP Phương Tây, tên viết tắt tiếng Anh vẫn là WesternBank.

2011

Tăng vốn điều lệ 3.000 tỷ đồng vào tháng 2/2011; Khai trương và nâng cấp 5 PGD lên Chi nhánh, tổng số Điểm giao dịch của Ngân hàng lên 78 điểm; Triển khai dự án Tái định vị Thương hiệu Ngân hàng; Khởi công WesternBank Tower - Trung tâm Thương mại & Văn phòng WesternBank tại Hà Nội.

2011

Tăng vốn điều lệ lên 6.000 tỷ đồng; Nhận Giải thưởng Sao vàng đất việt Top 100 (5 năm liên tiếp); Xã hội hóa Quỹ học bổng "PVFC thắp sáng niềm tin".

2010

Đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì; Top 10 thương hiệu nổi tiếng Quốc gia; Thương hiệu chứng khoán uy tín; Khai trương Chi nhánh thứ 10 tại Quảng Ngãi.

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Hoạt động huy động vốn:

Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác

Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài.

Cấp tín dụng dưới các hình thức:

Cho vay;

Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;

Bảo lãnh Ngân hàng

Bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế.

Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng

Cung ứng các phương tiện thanh toán

Cung ứng các dịch vụ thanh toán:

Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ

Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế

Vay vốn Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt nam.

Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Mở tài khoản:

Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước và duy trì trên tài khoản tiền gửi này số dư bình quân không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc.

Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng khác

Mở tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán

Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia

Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế.

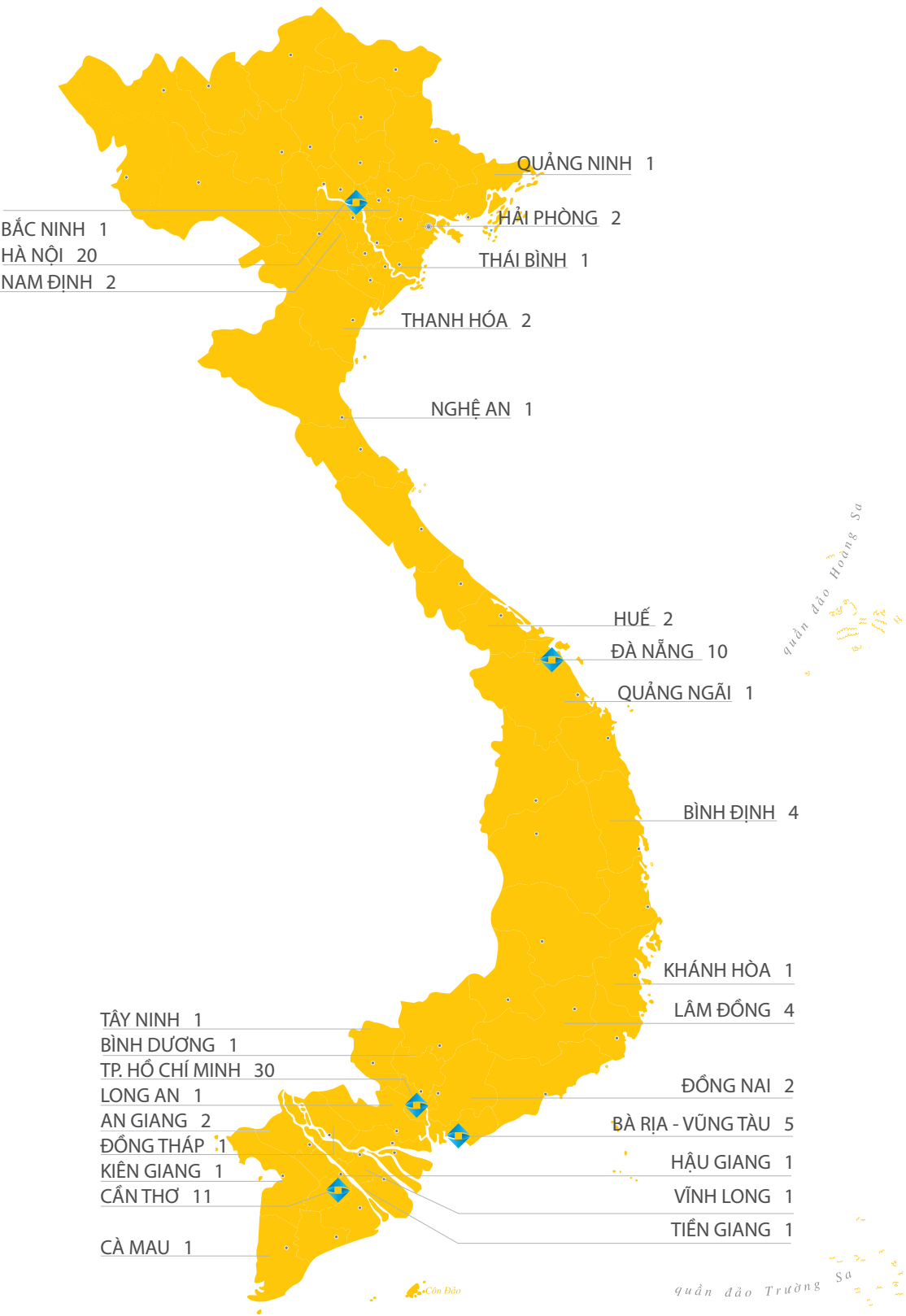
Góp vốn mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng

Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.

Mua, bán Trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.

Với mạng lưới 110 điểm giao dịch tại các tỉnh thành trọng điểm trên toàn quốc



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ



CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Tổ chức bộ máy của PVcomBank được cơ cấu dưới hình thức công ty cổ phần bao gồm:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG;

BAN KIỂM SOÁT VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC;

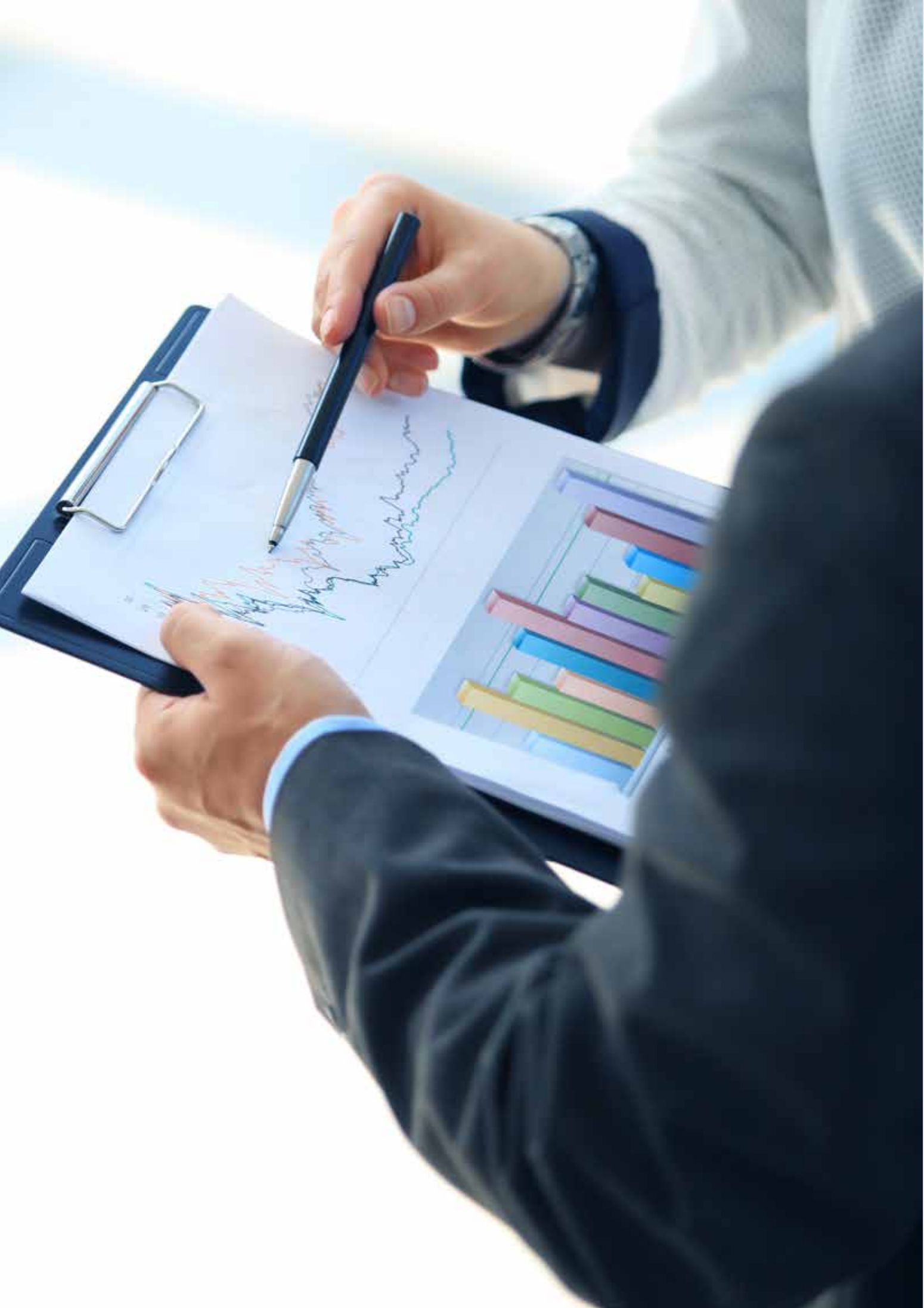
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC:

- Ủy ban Chiến lược và Ban Chiến lược trực thuộc;
- Ủy ban Quản lý rủi ro
- Ủy ban Xử lý rủi ro
- Ủy ban Xử lý nợ
- Ủy ban Tín dụng
- Ủy ban Nhân sự
- Ủy ban ALCO
- Văn phòng Hội đồng quản trị.

CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BAN ĐIỀU HÀNH:

- Khối Khách hàng Cá nhân;
- Khối Khách hàng Doanh nghiệp;
- Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn;
- Khối Nguồn vốn và Thị trường tài chính;
- Khối Quản trị nguồn nhân lực;
- Khối Vận hành;
- Khối Đầu tư;
- Khối Công nghệ thông tin;
- Khối Tài chính Kế toán;
- Khối Quản trị rủi ro;
- Khối Pháp chế và Xử lý nợ;
- Văn Phòng Hội sở.

CÁC ĐIỂM GIAO DỊCH TRÊN TOÀN QUỐC, BAO GỒM: TRUNG TÂM GIAO DỊCH HỘI SỞ, CHI NHÁNH, PHÒNG GIAO DỊCH, QUỸ TIẾT KIỆM VÀ CÁC ĐƠN VỊ KHÁC THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VÀ CỦA PVCOMBANK.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

TẦM NHÌN – SỨ MỆNH – MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

“Trong vòng 5 năm tới phấn đấu trở thành một trong số bảy ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu Việt Nam”

- Nhằm hiện thực hóa tầm nhìn, Ban lãnh đạo PVcomBank đã đặt ra các mục tiêu chiến lược cụ thể như sau:
- Về chất lượng dịch vụ, phấn đấu trở thành đơn vị hàng đầu trong việc cung cấp các dịch vụ tài chính và giải pháp ngân hàng.
- Về mặt hình ảnh, PVcomBank sẽ là ngân hàng thân thiện và gần gũi với khách hàng, đúng với slogan hiện nay là “Ngân hàng không khoảng cách”.

PVcomBank xác định sứ mệnh của bản thân là “trở thành một ngân hàng có đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có đầy đủ năng lực để cung cấp dịch vụ chất lượng cao tới khách hàng, chung tay đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng và gia tăng giá trị cho các Cổ đông”.

Hiện nay, yếu tố con người và công nghệ là hai nguồn lực cạnh tranh chính yếu giữa các ngân hàng. Có được nguồn nhân lực tốt, với trình độ chuyên nghiệp, thái độ thân thiện và tận tâm cùng với hệ thống công nghệ hàng đầu, PVcomBank sẽ dễ dàng triển khai dịch vụ chất lượng cao để phục vụ khách hàng, từ đó đem lại giá trị cho cộng đồng và các Cổ đông.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Để thực hiện thành công chiến lược, hoàn thành sứ mệnh và đạt được các mục tiêu đề ra, PVcomBank chú trọng duy trì các giá trị cốt lõi:

- Khách hàng là trung tâm;
- Nguồn nhân lực là tài sản quý giá nhất;
- Tính trung thực được đặt lên hàng đầu;
- Hiệu quả được coi trọng.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÁO CÁO TỔNG QUAN QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN HỢP NHẤT PVFC VÀ WTB

NĂM 2013 HĐQT PVCOMBANK ĐÃ THỰC HIỆN GIÁM SÁT, CHỈ ĐẠO THÀNH CÔNG QUÁ TRÌNH HỢP NHẤT VÀ TRIỂN KHAI CÁC CÔNG VIỆC SAU HỢP NHẤT CỦA NGÂN HÀNG, CỤ THỂ:

Thực hiện các công việc theo quy định của NHNN: hoàn thành thủ tục cấp Giấy phép của Ngân hàng và các Chi nhánh, Phòng Giao dịch trên toàn quốc; thực hiện các thủ tục xin Giấy phép cho các Công ty con trực thuộc Ngân hàng;

Hội đồng quản trị chủ động giám sát các hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết HĐQT, theo dõi, hỗ trợ và tạo điều kiện để công tác điều hành hoạt động kinh doanh của Ban điều hành được thuận lợi. Hội đồng quản trị đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời giúp Ngân hàng chủ động đối phó với những biến động của thị trường;

Duy trì các cuộc họp HĐQT định kỳ và tổ chức các phiên họp đột xuất để kịp thời chỉ đạo và xử lý các vấn đề cần thiết và phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh;

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, sắp xếp nhân sự hiện có, bổ sung nhân sự mới, nhất là các cán bộ quản lý cấp cao cho Ngân hàng. Kiện toàn bộ máy giúp việc cho HĐQT, bao gồm các Ủy ban (Tín dụng, Xử lý nợ, Xử lý rủi ro, Quản lý rủi ro, Quản lý Tài sản Nợ - Có, Chiến lược, Nhân sự), Ban Chiến lược và Văn phòng HĐQT.

Rà soát tổng thể, xây dựng mới, sửa đổi bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, quy chế, quy trình, quy định nghiệp vụ và quản lý của Ngân hàng; xây dựng thang bậc lương, quy chế lương, hoàn thiện hệ thống kế toán, quy hoạch và phát triển mạng lưới;

Phê duyệt và chỉ đạo đẩy mạnh triển khai các Dự án xây dựng chiến lược kinh doanh của Ngân hàng, bao gồm:

DỰ ÁN XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

CÁC NỘI DUNG TƯ VẤN CỦA TƯ VẤN CHIẾN LƯỢC QUỐC TẾ BCG

- Phát triển chiến lược doanh nghiệp và các chiến lược kinh doanh cho Ngân Hàng;
- Thiết kế các mô hình hoạt động và lộ trình chuyển đổi cho Ngân Hàng; và
- Chuyển giao kiến thức cho nhân sự chủ chốt của Ngân Hàng và hỗ trợ trong việc quản lý các thay đổi.

Các nội dung trên được PVcomBank tổ chức thành 5 giai đoạn bao gồm: Nhận biết chiến lược; Thiết kế chiến lược sơ bộ; Thiết kế chiến lược chi tiết; Chuyển giao tri thức; Triển khai chiến lược.

Hiện tại, giai đoạn Nhận biết chiến lược và thiết kế chiến lược sơ bộ đã được BCG hoàn thành thông qua các chương trình khảo sát, đánh giá hiện trạng của PVcomBank nhằm xem xét toàn diện các yếu tố trên các khía cạnh ưu, nhược điểm để xây dựng mô hình hoạt động mục tiêu cho Ngân hàng. Theo đó, BCG đã đưa ra chiến lược kinh doanh toàn diện với mô hình vận hành mục tiêu cho PVcomBank bao gồm các yếu tố: khách hàng mục tiêu, phân khúc khách hàng, các sản phẩm dịch vụ phù hợp với khách hàng mục tiêu, kênh bán hàng phù hợp, cơ cấu tổ chức của các Khối kinh doanh, chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận và chỉ số đo lường hiệu quả công việc KPI (Key Performance Indicator).

CÔNG TÁC TRIỂN KHAI XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC CỦA PVCOMBANK

Các sáng kiến xây dựng Chiến lược: Sau báo cáo hiện trạng, BCG đã đưa ra 96 sáng kiến để Ngân hàng triển khai trong giai đoạn triển khai chiến lược. Trên cơ sở các sáng kiến BCG đưa ra, PVcomBank đã lựa chọn 13 sáng kiến triển khai nhanh (Quickwin), có tính khả thi và

phù hợp đối với giai đoạn hiện tại để triển khai ngay và tạo ra sự chuyển biến trong vòng 3-6 tháng sau.

Tổ chức, sắp xếp lại mô hình hoạt động tại

Hội sở: BCG đã tư vấn cho PVcomBank tổ chức lại mô hình, chức năng nhiệm vụ của các bộ phận cho phù hợp với hoạt động của NHTM hiện đại theo chiến lược. Sự thay đổi căn bản của mô hình mới dự kiến so với mô hình hiện nay (được xây dựng sau hợp nhất) là mô hình tổ chức được thiết kế theo mô hình quản trị hoạt động theo mục tiêu, các bộ phận được sắp xếp quản trị theo ngành dọc - đúng chức năng, nhiệm vụ.

- Cơ cấu tổ chức của PVcomBank được xây dựng như sau: gồm 11 Khối và đơn vị chức năng là Văn phòng, Khối Khách hàng cá nhân, Khối Khách hàng doanh nghiệp, Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn, Khối Nguồn vốn và thị trường tài chính, Khối Quản trị nguồn nhân lực, Khối Vận hành, Khối Đầu tư, Khối Công nghệ thông tin, Khối Tài chính Kế toán, Khối Quản trị rủi ro, Khối Pháp chế và Xử lý nợ; Tại Chi nhánh chuyển đổi mô hình hoạt động từ 08 mô hình thành 03 mô hình gồm: Siêu Chi nhánh; Chi nhánh Đa Năng; Chi nhánh Chuẩn.
- Song song với việc xây dựng mô hình, chức năng nhiệm vụ cho các bộ phận, hiện nay BCG và PVcomBank đang tiến hành xây dựng mô tả công việc cho các vị trí và tiến hành đánh giá nhân sự cấp cao để chuẩn bị cho chương trình đánh giá toàn bộ nhân sự cấp trung và CBNV tại HO.



Hiện tại PVcomBank đã hoàn thành chiến lược công nghệ thông tin cơ sở, trong giai đoạn cuối 2013 đầu 2014, Ngân hàng đang tập trung vào việc ổn định, cải tiến những tồn tại của hệ thống CNTT để đảm bảo duy trì và phục vụ tốt hơn cho khách hàng

Chương trình tái cấu trúc chi nhánh: Với hơn 110 điểm giao dịch (thuộc 37 chi nhánh, 1 hội sở) đang được tái cấu trúc một cách mạnh mẽ hướng tới một ngân hàng hiện đại và hiệu quả.

- Toàn bộ hệ thống chi nhánh, điểm giao dịch được chuẩn hoá thành 3 mô hình: Siêu chi nhánh, Chi nhánh đa năng và chi nhánh chuẩn. Với việc chuẩn hoá này, các chi nhánh của 2 tổ chức, với nhiều quy mô, tổ chức và hoạt động đang được chuyển đổi; cấu trúc lại thống nhất để hoạt động hiệu quả và được quản lý tốt hơn.
- Chương trình tái cấu trúc Chi nhánh theo lộ trình như sau: Khảo sát Chi nhánh để sắp xếp phân loại Chi nhánh; Xây dựng quy chế tổ chức hoạt động theo mô hình mới; Điều chỉnh quy trình nghiệp vụ; Phỏng vấn nhân sự để thực hiện đánh giá, chuyển đổi chức danh, sắp xếp nhân sự; Thực hiện đào tạo để chuyển đổi...
- Ngoài ra hàng loạt các chi nhánh, điểm giao dịch được mở mới, di chuyển địa điểm bám sát địa bàn phục vụ cho nhóm khách hàng mục tiêu trong đó trọng tâm là PVN, các đơn vị thành viên và cán bộ nhân viên ngành dầu khí.
- Chương trình tái cấu trúc chi nhánh còn bao gồm thực hiện chương trình sáng kiến giảm chi phí; tăng doanh thu, lợi nhuận và tăng cường năng lực phục vụ.

Chế độ chính sách cho cán bộ nhân viên Ngân hàng. Nhận thức được tầm quan trọng của chế độ đãi ngộ của Ngân hàng cho CBNV theo cơ chế thị trường, ngay trước khi hợp nhất ban lãnh đạo đã thuê Công ty tư vấn Hay Group tư vấn xây dựng Quy chế tiền lương, các chế độ chính sách cho CBNV PVcomBank:

Quy chế lương mới được áp dụng với nguyên tắc là

Lương và Phụ cấp của CBNV được quyết định dựa trên phạm vi trách nhiệm, vai trò, năng lực và thành tích của CBNV cũng như kết quả kinh doanh phù hợp với chính sách thu hút nhân sự của ngân hàng từng thời kỳ.

Truyền thông về quá trình chuyển đổi: PVcomBank đã xây dựng kế hoạch truyền thông chi tiết tới các cấp theo lộ trình cụ thể. Định kỳ hàng tuần Ngân hàng luôn có các bài báo, bản tin về tiến độ xây dựng Chiến lược để toàn thể cán bộ nhân viên nắm được tiến trình chuyển đổi, tham gia và ủng hộ chương trình chuyển đổi của Ngân hàng (khi có yêu cầu). Ban Lãnh đạo Ngân hàng đã phát động toàn thể CBNV tham gia chương trình “Khảo sát mức độ hài lòng của cán bộ nhân viên PVcomBank”. Cuộc khảo sát đã thu hút đông đảo CBNV tham gia, điều đó thể hiện sự quan tâm và cam kết của toàn thể CBNV vì sự phát triển chung của PVcomBank.

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

Tháng 3/2014: Hoàn thiện thiết kế chiến lược ngân hàng, bắt đầu chuyển giao tri thức.

- Chiến lược ngân hàng, chiến lược kinh doanh.
- Mô hình hoạt động mục tiêu.
- Tổ chức bộ máy quản lý chuyển đổi.

BCG cũng sẽ đưa ra Hệ thống các sáng kiến chiến lược (giải pháp) và lộ trình cách thức triển khai.

Tháng 4/2014: Đào tạo, chuyển giao để hệ thống của PVcomBank có thể thực hiện việc tái cấu trúc theo định hướng chiến lược.

Tháng 5/2014: Chính thức triển khai các sáng kiến chiến lược, với sự hỗ trợ giám sát của BCG.

Toàn bộ chương trình tái cấu trúc chiến lược dự kiến triển

khai trong vòng 36 tháng, trong đó có các nội dung cấp thiết đã được PVcomBank phối hợp với BCG để triển khai ngay. Các sáng kiến quan trọng sẽ được ưu tiên triển khai trong vòng 6 tháng - 1 năm. PVcomBank hiện dành mức độ ưu tiên cao nhất, huy động nguồn lực để thực hiện thành công Dự án chiến lược cũng như công tác triển khai tái cấu trúc chiến lược.

DỰ ÁN XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ

PVcomBank xác định công nghệ thông tin là một trong những yếu tố quan trọng trong quá trình hợp nhất và trong hoạt động phát triển của ngân hàng, mong muốn sử dụng công nghệ thông tin để mang lại lợi thế cạnh tranh cho các hoạt động dịch vụ ngân hàng của PVcomBank. Vì vậy, ngay từ khi xây dựng và thực hiện đề án hợp nhất, PVcomBank đã có phương án phù hợp cho CNTT, quá trình hợp nhất đã diễn ra an toàn, tận dụng được toàn bộ thế mạnh của 2 hệ thống CNTT (PVFC và WTB), đảm bảo phục vụ liên tục cho khách hàng trước, trong và sau quá trình hợp nhất.

Để thực thi chiến lược công nghệ thông tin một cách bài bản, ngay sau hợp nhất, PVcomBank đã thuê đơn vị tư vấn thực hiện xây dựng chiến lược CNTT cơ sở cho PVcomBank (2014-2015). Việc xây dựng chiến lược CNTT cơ sở luôn được PVcomBank đồng bộ và gắn liền với chiến lược, định hướng kinh doanh.

Hiện tại PVcomBank đã hoàn thành chiến lược công nghệ thông tin cơ sở, trong giai đoạn cuối 2013 đầu 2014, Ngân hàng đang tập trung vào việc ổn định, cải tiến những tồn tại của hệ thống CNTT để đảm bảo duy trì và phục vụ tốt hơn cho khách hàng. Song song với đó, ngay từ đầu năm 2014 đến giữa năm 2015, Ngân hàng tập trung hiện đại hóa các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ giao dịch trong giai đoạn cơ sở, trong đó tập trung vào 03 mảng dịch vụ trọng yếu: hệ thống Corebanking phục vụ giao dịch tại quầy; hệ thống quản lý giao dịch thẻ và hệ thống giao dịch ngân hàng điện tử. Theo kế hoạch các hệ thống này sẽ hoàn thiện vào Q2/2015, với mục tiêu là nền tảng vững chắc cho việc cung cấp các dịch vụ ngân hàng hiện đại (gồm cả thẻ tín dụng, ngân hàng điện tử) cạnh tranh của PVcomBank.

ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Hệ thống đào tạo của PVcomBank hướng tới những nhiệm vụ mục tiêu:

- Chuẩn bị - tạo đà và chủ động tiếp cận với sự thay đổi.
- Truyền thông cho sự thay đổi, chuẩn bị tâm lý cho đội ngũ nhân sự sẵn sàng tiếp cận và đón nhận sự thay đổi với tâm thế tích cực, phù hợp với quy luật của sự thay đổi.
- Thống nhất nhận thức về sự đóng góp năng lực cho sự thành công của tổ chức thông qua các nỗ lực cá nhân.





- Rèn luyện kiến thức & kỹ năng, tích cực tham gia vào công tác chuyển đổi nhằm đạt tới các mục tiêu kinh doanh ngắn hạn và dài hạn.

Để thực hiện các nhiệm vụ đó, PVcombank đã xây dựng chiến lược đào tạo & phát triển nhân lực áp dụng cho mọi đối tượng cán bộ của PVcombank từ cấp chuyên viên đến Ban điều hành đều tích cực và chủ động tham gia đào tạo với các mức độ và thời lượng khác nhau:

Về năng lực chuyên môn ngân hàng thương mại: 100% cán bộ nhân viên được đào tạo về đặc điểm hoạt động, mô hình tổ chức, cơ cấu sản phẩm, thách thức triển khai, văn hóa điều hành, nghiệp vụ thanh toán trong nước và quốc tế, nghiệp vụ bán lẻ các sản phẩm ngân hàng thương mại. 3610 lượt cán bộ được tham gia các khóa học nhằm phổ cập về kiến thức, năng lực chuyên môn NHTM

Về năng lực quản lý điều hành NHTM : Ban Lãnh đạo PVcombank đã tham vấn nhiều tổ chức, cá

nhân có năng lực và kinh nghiệm trong ngành đồng thời nghiêm túc đầu tư thời gian tham dự các khóa học về quản lý điều hành ngân hàng thương mại. Đã có trên 180 lượt cán bộ quản lý được tham gia các khóa học nâng cao năng lực điều hành NHTM.

Về năng lực kinh doanh tiếp thị các sản phẩm tài chính, ngân hàng: Bán hàng và quản lý chất lượng dịch vụ là một trong những hoạt động trọng điểm đem lại lợi nhuận và là chìa khóa để tổ chức có thể đạt được các mục tiêu trọng điểm sau hợp nhất. Đã có 460 lượt cán bộ được tham gia các khóa học để bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng kinh doanh tiếp thị các sản phẩm tài chính, ngân hàng.

Về năng lực vận hành sử dụng phần mềm nghiệp vụ: Ứng dụng vận hành công nghệ là yếu tố quyết định sự thành bại của tổ chức. 470 lượt cán bộ đã tham gia các khóa học về năng lực vận hành và sử dụng phần mềm nghiệp vụ.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA PVCOMBANK NĂM 2013

HOẠT ĐỘNG CỦA PVCOMBANK TRONG NĂM 2013

Kết thúc năm tài chính 2013, tổng tài sản của PVcombank đạt 100.656 tỷ đồng, xấp xỉ so với thời điểm hợp nhất (101.567 tỷ đồng) (01/10/2013); nguồn vốn huy động đạt

72.692 tỷ đồng, tăng trưởng 0,8%; dư nợ tín dụng giảm 5,62%; hệ số an toàn vốn CAR duy trì ở mức trên 12,9%. Trong 3 tháng cuối năm 2013, PVcombank đạt 1.863 tỷ đồng doanh thu, bằng 105% KH (1.780 tỷ đồng) và 35,4 tỷ đồng lợi nhuận, bằng 118% KH (30 tỷ đồng).

CHỈ SỐ AN TOÀN

STT	Chỉ tiêu		QĐ NHNN	31/12/2013
1	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 7 ngày tiếp theo	VND	≥ 1	2,70
		USD		6,73
2	Tỷ lệ sử dụng nguồn ngắn hạn cho vay trung dài hạn		≤ 30%	19,57%
3	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu		≥ 9%	12,95%

ĐẾN 31/12/2013:

- Tỷ lệ khả năng chi trả 7 ngày tiếp theo: 2,7 (đối với VND) và 6,73 (đối với USD), đúng quy định của NHNN;
- Tỷ lệ sử dụng nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn: 19,57%, đảm bảo mức quy định của NHNN;
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu: 12,95%, đảm bảo mức quy định của NHNN;
- Tỷ lệ tổng giá trị đầu tư không vượt quá 40% vốn điều lệ và quỹ dự trữ.

Hoạt động kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết có nhiều chuyển biến tích cực: CTCP Quản lý quỹ PVFC Capital đạt lợi nhuận trước thuế 11,47 tỷ đồng, hoàn thành 99% kế hoạch được giao; CTCP Chứng khoán Dầu khí đạt lợi nhuận trước thuế 2,67 tỷ đồng, hoàn thành 130% kế hoạch được giao; Công ty TNHH MTV Khai thác và quản lý tài sản PVcombank không có lợi nhuận.





Gắn kết đào tạo, phát triển nguồn nhân lực với chiến lược tái cấu trúc chuyển đổi mô hình hoạt động của tổ chức là định hướng quan trọng và mang tính đột phá cho tiến trình chuyển đổi, hợp nhất thành công PVFC & WTB thành ngân hàng thương mại cổ phần với tổng tài sản thuộc nhóm 12 các ngân hàng đầu Việt nam.

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC, QUẢN LÝ MẠNG LƯỚI

Năm 2013 HĐQT đã phê duyệt, chỉ đạo các đơn vị chức năng nâng cao năng lực trong công tác phát triển tổ chức, mạng lưới hoạt động. Cụ thể, trong 3 tháng cuối năm 2013 PVcomBank đã khai trương, nâng cấp (từ Phòng Giao dịch lên Chi nhánh) và được mở mới hơn 20 điểm giao dịch, nâng tổng số điểm giao dịch phục vụ trên toàn hệ thống lên gần 110 điểm. Số lượng ATM đã được phân bổ lại và đang triển khai kế hoạch để tăng thêm gần 100 máy, nâng tổng số máy ATM và KIOSK sau khi hoàn thiện lắp đặt, đi vào hoạt động đạt hơn 170 máy.

HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG, ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU

Ngày 01/10/2013, thương hiệu PVcomBank chính thức ra

mất, đây là một sự kiện thu hút được sự quan tâm và đánh giá cao của các cổ đông, khách hàng, bạn bè và báo chí.

Tính đến hết năm 2013, sau 3 tháng đi vào hoạt động, thương hiệu PVcomBank đã dần trở nên quen thuộc, tin cậy với các khách hàng. Thương hiệu PVcomBank được tư vấn thiết kế bởi Richard Moore – một tên tuổi lớn trong ngành marketing và tư vấn thương hiệu. Biểu tượng (logo) PVcomBank gợi nhắc đến hình ảnh chiếc nón, là hình ảnh đậm nét văn hóa Việt, gợi cảm giác thân thuộc giống như PVcomBank luôn có mặt trên mọi miền đất nước, gần gũi bên bạn. Biểu tượng còn là sự ẩn dụ về mái nhà vững chắc, nơi mang lại cảm giác an tâm, tin cậy. 2 hình khối hướng vào nhau, không chỉ tạo nên hình ảnh “trời tròn đất vuông” thể hiện phẩm chất bền vững, đáng tin cậy của Ngân hàng, mà còn nhấn mạnh đến sự hợp nhất giữa hai tổ chức PVFC và WesternBank. Hai màu chủ đạo trong biểu tượng của PVcomBank: xanh đại diện cho sự tin cậy, đồng thời kế thừa lịch sử từ PetroVietnam, vàng

biểu hiện cho trí tuệ và sự thịnh vượng, gần với màu nâu của đất, tạo nên cảm giác bền vững. Màu vàng nổi bật, thể hiện mong muốn, kỳ vọng về cơ đồ của một ngân hàng phát triển vững chắc và trường tồn. Thành công của việc xây dựng thương hiệu PVcomBank để lại dấu ấn tốt đẹp trong lòng công chúng, được báo giới nhắc đến là một trong những ví dụ tiêu biểu về doanh nghiệp thành công trong việc xây dựng thương hiệu trong thời gian gần đây.

Các ứng dụng của PVcomBank như: biển hiệu, ấn phẩm văn phòng, ấn chỉ ngân hàng, đồng phục, tài liệu truyền thông quảng cáo... đã góp phần xây dựng một hình ảnh PVcomBank “Tin cậy - Gần gũi - Chủ động” phù hợp với câu định vị thương hiệu của PVcomBank: Ngân hàng không khoảng cách.

Bên cạnh việc xây dựng thành công thương hiệu, trong năm 2013, công tác truyền thông báo chí của PVcomBank cũng đã đạt được những kết quả tích cực, hình ảnh thương hiệu PVcomBank được duy trì và tăng cường xuất hiện tới khách hàng là các doanh nghiệp trong ngành Dầu khí thông qua việc quảng bá tại các sự kiện của Tập đoàn, các đơn vị thành viên. Công tác truyền thông phát triển thương hiệu được quảng bá mở rộng đối tượng khách hàng thông qua việc PVcomBank tài trợ, quảng cáo các sự kiện lớn của đất nước. Việc tăng cường quảng bá hình ảnh thương hiệu PVcomBank đến khách hàng, công chúng thông qua việc giới thiệu các sản phẩm dịch vụ của PVcomBank với những sản phẩm dịch vụ tạo nên thương hiệu PVcomBank như Thu xếp vốn và tài trợ vốn cho các dự án của ngành Dầu khí và các dự án lớn của đất nước...

Cùng với việc phát triển mạng lưới, công nghệ, đào tạo cán bộ cộng với các giá trị gia tăng khác, PVcomBank đang bước đầu xây dựng thành công thương hiệu ngân hàng uy tín, là bạn đồng hành tin cậy cho các khách hàng.

CÔNG TÁC CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Năm 2013, PVcomBank đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông hợp nhất. PVcomBank cũng tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin, đảm bảo tính kịp thời, công khai, minh bạch. Ngoài ra PVcomBank cũng thực hiện thường xuyên các hoạt động tiếp xúc nhà đầu tư, công bố thông tin trong và ngoài nước về các sự kiện lớn của ngân hàng trong năm 2013, đặc biệt

là việc hợp nhất PVFC - WTB. Bộ phận Quan hệ cổ đông PVcomBank cũng thực hiện giải đáp nhiều câu hỏi của các cơ quan truyền thông, báo chí, cổ đông, nhà đầu tư về các thủ tục liên quan đến cổ phần ngân hàng trước và sau hợp nhất; tình hình kinh doanh, kế hoạch, định hướng kinh doanh của ngân hàng trong năm 2014.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

Nhiệm vụ trọng tâm:

- Xây dựng Chiến lược phát triển của Ngân hàng.
- Ổn định hệ thống và phát triển Ngân hàng lành mạnh, bền vững, kiểm soát tốt rủi ro.
- Tiếp tục xử lý các tài sản tín dụng và đầu tư không đạt lợi nhuận kỳ vọng.
- Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất và phần mềm Corebanking đảm bảo hoạt động thông suốt.
- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và quản trị có hiệu quả chi phí của Ngân hàng.

Định hướng quản lý

- Hoàn thiện mô hình tổ chức, chế độ lương thưởng; sắp xếp, tuyển mới nhân sự phù hợp.
- Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ tại phòng giao dịch. Đẩy mạnh đào tạo theo hệ thống chức danh.
- Tích cực phát triển và củng cố mạng lưới bán lẻ:
 - Khai trương hoạt động các Chi nhánh được Ngân hàng Nhà Nước chấp thuận; Hoàn thiện cơ sở vật chất và nhân sự cho 09 Phòng giao dịch nâng cấp thành Chi nhánh và 04 Quý tiết kiệm thành Phòng giao dịch.
 - Quy hoạch lại mạng lưới ATM và trang bị mới tại các điểm giao dịch. Triển khai thiết kế trên toàn hệ thống phù hợp với bộ nhận diện thương hiệu mới.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống Công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu của Ngân hàng, triển khai nhiều dự án như: Nâng cấp hệ thống máy chủ và lưu trữ; Hệ thống ATM, KIOSK, Internetbanking; Data Warehouse; Nâng cấp mở rộng phần mềm CoreBanking và hệ thống các phần mềm nghiệp vụ:

- xếp hạng tín dụng, xếp hạng Tài sản đảm bảo, quản lý nhân sự, quản lý hợp đồng.
- Đẩy mạnh huy động vốn không kỳ hạn và cá nhân. Tăng đầu tư trái phiếu Chính phủ, tín phiếu kho bạc, tín phiếu NHNN nhằm mục đích tăng tính thanh khoản các tài sản nắm giữ.
- Kiểm soát tăng trưởng tín dụng theo định hướng của NHNN, đẩy mạnh tín dụng cá nhân, đặc biệt là các sản phẩm thẻ và cho vay tiêu dùng.
- Tập trung xử lý rủi ro, tiếp tục tái cấu trúc danh mục tín dụng và đầu tư trực tiếp không đạt lợi nhuận kỳ vọng.
- Đẩy mạnh kinh doanh trên thị trường liên ngân hàng. Linh hoạt trong việc mở trạng thái ngoại tệ, tìm hiểu thông tin, nắm bắt các cơ hội, kịp thời đưa ra các kế hoạch kinh doanh phù hợp.
- Tích cực triển khai các sản phẩm tín dụng khác nhằm tăng thu phí, tăng cường bán chéo sản phẩm.
- Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ thẻ, giao dịch ngân hàng điện tử và các dịch vụ tư vấn tài chính. Vận hành ổn định, an toàn Mobile và Internet Banking.
- Tăng cường hoạt động thu xếp vốn, chú trọng đẩy mạnh, phát triển hoạt động kinh doanh chứng chỉ CERs và tư vấn CDM khi có điều kiện thuận lợi.

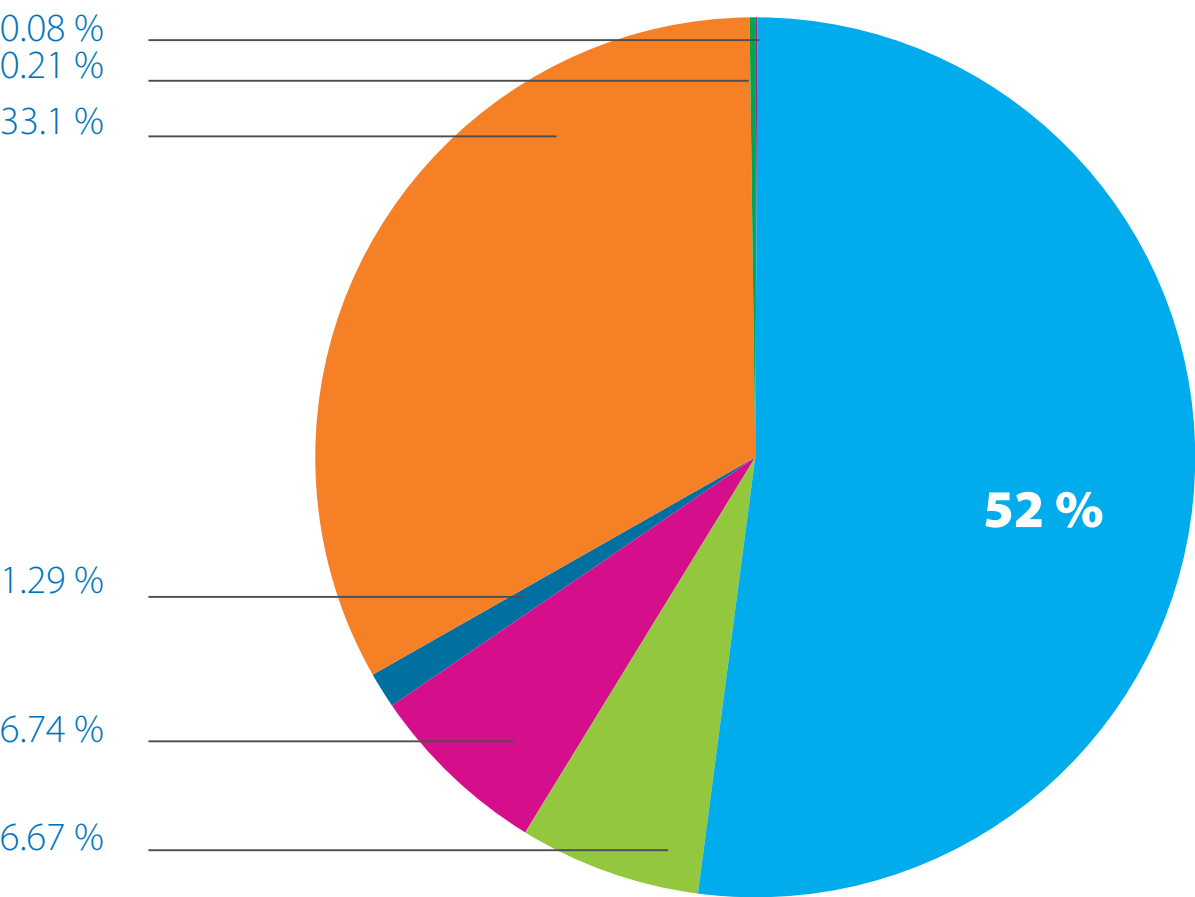
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG NĂM 2013

Tại thời điểm : 31/12/2013		
Cổ đông	Cổ phần sở hữu	Tỉ lệ phần trăm
PVN	468,000,000	52.00%
Morgan Stanley	60,000,000	6.67%
Cổ đông tổ chức trong nước	60,683,058	6.74%
Cổ đông tổ chức nước ngoài	11,628,634	1.29%
Cổ đông cá nhân trong nước	297,096,542	33.01%
Cổ đông cá nhân nước ngoài	1,864,572	0.21%
Cổ phiếu quỹ	727,194	0.08%
Tổng cộng	900,000,000	100.00%

Cùng với việc phát triển mạng lưới, công nghệ, đào tạo cán bộ cộng với các giá trị gia tăng khác, PVcomBank đang bước đầu xây dựng thành công thương hiệu ngân hàng uy tín, là bạn đồng hành tin cậy cho các khách hàng.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA PVCOMBANK



PVN	52.0 %
Morgan Stanley	6.67 %
Cổ đông tổ chức trong nước	6.74 %
Cổ đông tổ chức nước ngoài	1.29 %
Cổ đông cá nhân trong nước	33.1 %
Cổ phiếu cá nhân nước ngoài	0.21 %
Cổ phiếu quỹ	0.08 %

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2013 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

PVcomBank cũng sẽ cho ra đời các sản phẩm Thấu Chi trên tài khoản tiền gửi thanh toán, thẻ thanh toán, thẻ tín dụng doanh nghiệp... cũng là những điểm nhấn để gia tăng thêm sự lựa chọn cho Khách hàng cũng như tối ưu hoá dòng tiền, hưởng những lợi ích thanh toán thuận tiện nhất.

HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG VÀ KINH DOANH VỐN

Trong năm 2013, bằng các sản phẩm, chương trình khuyến mại phong phú và chính sách linh hoạt, hoạt động huy động vốn hướng tới các khách hàng cá nhân, doanh nghiệp vừa và nhỏ của PVcomBank đã có những phát triển nhất định, góp phần đa dạng hoá danh mục khách hàng và đảm bảo an toàn nguồn vốn cho Ngân hàng. Cùng với tiền gửi có kỳ hạn, các doanh nghiệp ngày càng tin cậy và tăng cường các giao dịch thanh toán qua tài khoản mở tại PVcomBank.

Đến hết tháng 2/2014, Tổng nguồn vốn huy động từ Khách hàng Cá nhân của PVcomBank đạt trên 12.000 tỷ,

Dư nợ cho vay đạt gần 2.000 tỷ đồng và hơn 1.300 Cán bộ nhân viên trực tiếp tham gia phục vụ Khách hàng Cá nhân trên toàn hệ thống. Số dư huy động của Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ đạt hơn 2.500 tỷ với số dư không kỳ hạn bước đầu chiếm hơn 10%.

Theo kế hoạch, năm 2014 PVcomBank sẽ tiếp tục hoàn thiện, điều chỉnh và nâng cấp các tính năng sản phẩm huy động vốn nhằm tăng tính cạnh tranh trên thị trường và đáp ứng các nhu cầu đa dạng của khách hàng. Dịch vụ banking tích hợp Internet Banking, Mobile Banking và SMS Banking với các tính năng tiện ích và chính sách giá ưu đãi, bậc thang sẽ mang đến sự hài lòng cho khách hàng.

PVcombank cũng sẽ cho ra đời các sản phẩm Thấu Chi



trên tài khoản tiền gửi thanh toán, thẻ thanh toán, thẻ tín dụng doanh nghiệp... cũng là những điểm nhấn để gia tăng thêm sự lựa chọn cho Khách hàng cũng như tối ưu hoá dòng tiền, hưởng những lợi ích thanh toán thuận tiện nhất.

Bên cạnh đó, các chính sách sản phẩm dành cho nhóm khách hàng đặc thù sẽ được PVcomBank thiết kế riêng cho từng chủ thể khách hàng để đảm bảo mang đến những tính năng và tiện ích phù hợp nhất.

Về hoạt động kinh doanh vốn, theo kế hoạch năm 2014 PVcomBank sẽ tái cấu trúc toàn diện cả về tổ chức và hoạt động của Khối Nguồn vốn và Thị trường tài chính theo mô hình chuẩn mực.

Hoạt động bán hàng (Sales) và hoạt động tự doanh (Trading) được tổ chức độc lập nhằm phát huy vai trò của từng phân khúc giao dịch, đẩy mạnh công tác bán hàng. Theo đó, lấy khách hàng làm trọng tâm, công tác bán hàng của PVcomBank trong hoạt động kinh doanh vốn được gắn liền và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị khác trong Ngân hàng nhằm cung cấp cho khách hàng sản phẩm trọn gói, phù hợp với nhu cầu với tốc độ nhanh nhất.

Hoạt động tự doanh vốn của PVcomBank được tổ chức theo phân khúc sản phẩm, xác định rõ khẩu vị rủi ro, thiết lập các hạn mức bao gồm hạn mức trạng thái, hạn mức giao dịch, hạn mức lỗ, Var... quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn Basel II. Mục tiêu và cơ chế hoạt động rõ ràng cùng đội ngũ giao dịch viên được đào tạo bài bản, có trình độ, kinh nghiệm sẽ giúp hoạt động tự doanh phát triển

mạnh và đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh của Ngân hàng.

Ngoài các sản phẩm cơ bản, năm 2014 PVcomBank sẽ thiết kế và phát triển các sản phẩm phái sinh tỷ giá, lãi suất và hàng hóa nhằm cung cấp thêm cho khách hàng công cụ để quản lý rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

Các sản phẩm cho vay của PVcomBank được chuyên biệt hoá theo ngành và tập trung vào đối tượng khách hàng mục tiêu nhằm giảm thiểu thủ tục hồ sơ và mang đến những ưu đãi riêng với mục tiêu cam kết:

- Thời gian phê duyệt nhanh chóng;
- Hồ sơ đơn giản;
- Lãi suất tối ưu;
- Tỷ lệ cho vay trên tài sản đảm bảo cạnh tranh;
- Tỷ lệ cho vay tín chấp phù hợp với ngành nghề;
- Hỗ trợ quản lý và sử dụng các khoản phải thu của khách hàng;
- Cung cấp dịch vụ quản lý dòng tiền hiệu quả.

Các sản phẩm phái sinh và giải pháp tài chính đa dạng cũng sẽ giúp khách hàng cân đối được nguồn vốn một cách kịp thời, nhanh chóng.

Ngoài ra, để tri ân khách hàng, PVcomBank đã ban hành rất nhiều các chính sách chăm sóc, hỗ trợ gói lãi suất ưu đãi, giảm phí cho các khách hàng thường xuyên và thân thiết.

Hoạt động tín dụng đối với Khách hàng cá nhân

Ngay từ những ngày đầu hợp nhất, PVcomBank đã cung cấp đầy đủ các sản phẩm dịch vụ cơ bản dành cho Khách hàng Cá nhân, đặc biệt là các sản phẩm dành cho Cán bộ nhân viên ngành Dầu khí như Cho vay thấu chi, Trả lương qua tài khoản, ...

Nền tảng công nghệ và cơ sở dữ liệu KHCN của PVcomBank cơ bản thừa hưởng từ WesternBank, mạng lưới hoạt động chủ yếu tập trung ở miền Nam và các dịch vụ Khách hàng Cá nhân của ngân hàng chưa thực sự phong phú, đa dạng. Hiểu được thực trạng này, Ban lãnh đạo của PVcomBank đã nỗ lực để đảm bảo hệ thống công nghệ hoạt động thông suốt, ổn định sau hợp nhất, đồng thời bắt tay ngay vào công cuộc đổi mới toàn diện hoạt động của PVcomBank đối với KHCN.

PVcomBank đã thuê đơn vị Tư vấn chiến lược kinh doanh hàng đầu thế giới để Xây dựng Chiến lược phát triển kinh

doanh dành cho Khách hàng Cá nhân, PVcomBank xác định rõ đối tượng Khách hàng Cá nhân mục tiêu là Cán bộ nhân viên ngành Dầu khí và Khách hàng Cá nhân có thu nhập trung bình trở lên, trong đó, Khách hàng có thu nhập khá trở lên được đặc biệt chú trọng và được hưởng nhiều tiện ích ưu đãi từ PVcomBank và các đối tác liên kết với PVcomBank.

Trong năm 2014, đối với Khách hàng Cá nhân, PVcomBank đặt kế hoạch sẽ tăng trưởng hơn 40% (cả về số dư huy động và Dư nợ cho vay) so với năm 2013.

Để thực hiện Kế hoạch kinh doanh 2014 và từng bước chuẩn bị lực lượng để triển khai Chiến lược kinh doanh đối với Khách hàng Cá nhân, chất lượng nguồn nhân lực tốt và hệ thống công nghệ thông tin hiện đại được PVcomBank đặc biệt chú trọng đầu tư. Riêng nguồn nhân lực phục vụ Khách hàng Cá nhân, PVcomBank đã nhanh chóng bổ sung, củng cố đội ngũ quản lý, nhân sự tại Khối Khách hàng Cá nhân tại hội sở và thu hút thêm hơn 300 nhân viên mới.

Hoạt động tín dụng đối với Khách hàng doanh nghiệp lớn (KHDNL)

Đối tượng khách hàng doanh nghiệp lớn của PVcomBank là những doanh nghiệp có thương hiệu, sản phẩm, quy mô, tốc độ tăng trưởng nhanh hàng đầu ở Việt Nam. Khách hàng doanh nghiệp lớn của PVcomBank hiện tại tập trung chủ yếu trong ngành dầu khí, là ngành có đóng góp 25-30% tổng thu ngân sách Nhà nước hiện nay.

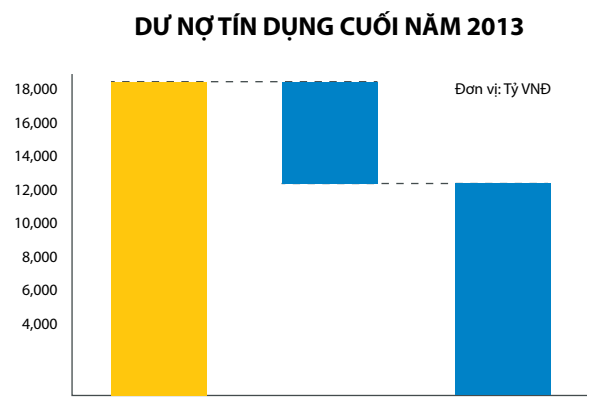
Bên cạnh các sản phẩm truyền thống như tín dụng, huy động tiền gửi, các khách hàng doanh nghiệp lớn sẽ được PVcomBank cung cấp trọn gói các sản phẩm ngân hàng hiện đại gồm thanh toán trong nước, quốc

tế, tài trợ thương mại, thu xếp vốn... đồng thời được áp dụng các chính sách ưu tiên, ưu đãi về phí, lãi suất và thời gian giao dịch. Chỉ tiêu tăng trưởng huy động tiền gửi từ KHDNL năm 2014 dự kiến tăng 20%, tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ KHDNL nhỏ hơn 0,5%. Ngoài ra đối với nhóm KHDNL, PVcomBank cũng có kế hoạch tăng cơ cấu tiền gửi không kỳ hạn/tổng vốn huy động và tăng cơ cấu cho vay ngắn hạn/tổng dư nợ.



Hoạt động tín dụng đối với Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME)

Tính đến cuối năm 2013, dư nợ tín dụng SME của PVcomBank đạt 18.714 tỷ, chiếm khoảng 70% tổng dư nợ toàn hàng, góp phần đưa PVcomBank đứng trong top 12 các Ngân hàng có tổng tài sản lớn nhất hệ thống. Cấu trúc danh mục tín dụng của PVcomBank hiện đang nghiêng về các khoản cho vay trung dài hạn; PVcomBank đã có kế hoạch cân bằng lại cơ cấu này trong thời gian tới.



Trong năm 2014, PVcomBank cũng định hướng đẩy mạnh các dịch vụ tài trợ thương mại với hàng loạt các sản phẩm sẽ được thiết kế theo đặc thù của từng ngành nghề, vùng miền cụ thể.

Song song với việc hoàn thiện, nâng cao các sản phẩm truyền thống, PVcomBank cũng từng bước thiết lập các tiện ích cho khách hàng thông qua việc thiết kế, triển khai các dịch vụ bảo lãnh online, đăng ký sử dụng online các sản phẩm tài trợ thương mại cho khách hàng.

Với chính sách cạnh tranh, giá cả hợp lý và lực lượng bán hàng chuyên nghiệp chúng tôi mong muốn trở thành nhà cung cấp và phục vụ hàng đầu các khách hàng trong ngành dầu khí và khách hàng xuất nhập khẩu khác.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Tại thời điểm 31/12/2013, số dư đầu tư trực tiếp của PVcomBank là 16.742 tỷ đồng, bao gồm đầu tư góp vốn mua cổ phần và đầu tư vào chứng khoán nợ.

Trong thời gian qua PVcomBank đã tập trung giảm bớt giá trị đầu tư vào chứng khoán sẵn sàng để bán và tăng giá trị chứng khoán nợ. Tại thời điểm 31/12/2013, số dư đầu tư chứng khoán nợ tăng khoảng 1.290 tỷ đồng so với thời điểm 01/10/2013, tương đương mức tăng 12% trong đó chủ yếu là chứng khoán nợ do chính phủ phát hành.

Việc tăng cường đầu tư vào các công cụ nợ đã giúp tăng tính ổn định cho danh mục đầu tư, đồng thời cũng làm gia tăng quy mô nhóm tài sản thanh khoản của PVcomBank.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty CP Chứng khoán Dầu khí (PSI)

Được thành lập từ cuối năm 2006, Công ty CP Chứng khoán Dầu khí (PSI) hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực môi giới chứng khoán, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn niêm yết, tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn đầu tư chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán,...

Tận dụng những thuận lợi và khắc phục khó khăn PSI đã nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội Đồng cổ đông giao. Năm 2013 doanh thu, lợi nhuận đã vượt mức kế hoạch cũng như vượt trội so với cùng kỳ năm 2012. Hoạt động tư vấn đã có được sự tin tưởng của Tập đoàn, đặc biệt trong hoạt động tái cấu trúc doanh nghiệp và kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài. Công tác tái cấu trúc của công ty đã hoàn thành và đạt hiệu quả nhất định, đặc biệt trong công tác giảm nhân sự cắt giảm chi phí.

Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí (PVFC Capital)

Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí (PVFC Capital) được thành lập từ năm 2007 với chức năng chủ yếu là lập và quản lý quỹ, đầu tư chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Trong năm 2013 tình hình kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính trong nước vẫn phải đối mặt với những diễn biến phức tạp. Trong khi đó việc tái cơ cấu nền kinh tế và xử lý nợ xấu vẫn chưa đạt được những tiến bộ đáng kể, các giải pháp chính sách của Nhà nước chưa đủ mạnh gây cản trở cho sự phục hồi kinh tế cũng như cải thiện niềm tin của doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Mặc dù hoạt động trong điều kiện khó khăn, PVFC Capital vẫn đạt được những kết quả kinh doanh đáng ghi nhận doanh thu năm 2013 đạt 31,3 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 11,8 tỷ đồng.

Công ty CP Mỹ Khê Việt Nam

Công ty CP Mỹ Khê Việt Nam được thành lập từ năm 2008, là Công ty thành viên của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam (PVCB) và là đơn vị đầu tư, kinh doanh bất động sản, địa ốc, khu resort cao cấp, đầu tư phát triển đô thị và đầu tư tài chính hàng đầu trong ngành Dầu khí, tạo lập thương hiệu có uy tín trên thị trường Việt Nam.

Công ty Mỹ Khê đang từng bước triển khai Dự án Mỹ Khê, việc xây dựng và đưa dự án Mỹ Khê Resort vào vận hành sẽ góp phần phục vụ nhu cầu khách du lịch đến Quảng Ngãi cũng như nhu cầu nghỉ ngơi của các cán bộ làm việc tại Khu kinh tế Dung Quất.

Hiện Mỹ Khê đang quản lý và khai thác các tài sản xử lý nợ của PVcomBank, tham gia tích cực vào công tác xử lý nợ của PVcomBank.

Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank AMC)

Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank AMC) được thành lập từ ngày 24/02/2009 với 100% vốn sở hữu của Ngân hàng PVcomBank, chức năng chủ yếu của Công ty là quản lý và khai thác tài sản của Ngân hàng PVcomBank.

Trong suốt 05 năm hoạt động và phát triển, cùng với định hướng chung của Ngân hàng, hiện tại, PVcomBank AMC không ngừng phấn đấu thể hiện năng lực của mình trong lĩnh vực quản lý và khai thác tài sản, tiếp nhận và quản lý các khoản nợ tồn đọng... Bên cạnh đó, kể từ tháng 11/2012 đến nay, nhận được sự tin tưởng từ Ban lãnh đạo Ngân hàng về chất lượng dịch vụ, PVcomBank AMC đã thực hiện cung cấp dịch vụ quản lý tài sản và tập vụ trên toàn hệ thống. Năm 2014 đến với nhiều cơ hội mới, thử thách mới, toàn thể CBNV PVcomBank AMC quyết tâm đoàn kết, xây dựng Công ty ngày càng lớn mạnh, vững chắc, góp phần vào kết quả hoạt động kinh doanh của PVcomBank.



CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ BÁN HÀNG, CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Năm 2013 cũng là năm hoạt động đầu tiên của PVcomBank, ngay sau giai đoạn ổn định cơ cấu bộ máy tổ chức, PVcomBank đã ban hành "Bộ tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ" với mục đích:

- Đảm bảo sự tuân thủ của CBNV đối với các tiêu chuẩn yêu cầu theo quy định.
- Sử dụng làm căn cứ để cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ, điều chỉnh Bộ tiêu chuẩn cho phù hợp.
- Sử dụng làm căn cứ đánh giá và xếp loại nhân sự.
- Sử dụng làm căn cứ thưởng, phạt đối với những cán bộ giao dịch thực hiện nghiêm túc hoặc chưa nghiêm túc các tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ tại khu vực kinh doanh.

Để giám sát và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng,

PVcomBank thành lập Bộ phận Chất lượng dịch vụ riêng có trách nhiệm theo dõi và giám sát chặt chẽ chất lượng dịch vụ tại các Chi nhánh, đồng thời tiến hành đánh giá và khảo sát định kỳ hàng tháng bằng các hình thức trực tiếp và gián tiếp, bao gồm đánh giá chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn 5S, khảo sát tiếng nói khách hàng (Voice of customer - VoC), khảo sát đồng nghiệp 360o.

Kết quả cho thấy sau khi áp dụng "Bộ tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ", hoạt động chăm sóc khách hàng của PVcomBank đã có những cải tiến rõ rệt, nhận được nhiều đánh giá tích cực từ phía khách hàng, đối tác và các ngân hàng khác.

HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ

Để phục vụ quá trình hợp nhất giữa PVFC và WTB, ngay từ đầu năm 2013, PVcomBank (PVFC và WTB) đã chú trọng tập trung hoàn thiện hạ tầng hệ thống CNTT, trong đó tập trung nâng cao năng lực xử lý của hệ thống để đáp ứng quá trình hợp nhất, đảm bảo đồng bộ, tránh lãnh



phí (kết nối hạ tầng mạng WAN giữa 2 tổ chức, nâng cấp các hệ thống server, SAN để sẵn sàng mở rộng cho các ứng dụng sau khi hợp nhất). Bên cạnh đó, PVcomBank cũng đã chủ động đảm bảo duy trì và mở rộng các ứng dụng CNTT để hỗ trợ cho quá trình kinh doanh và quản lý: Nâng cấp, cải tiến các ứng dụng CNTT hiện có của hai tổ chức để đảm bảo phục vụ tốt cho khách hàng như: nâng cao năng lực xử lý và khả năng phục vụ nhanh, liên tục của ứng dụng CoreBanking hiện tại; cải tiến hệ thống thẻ và InternetBanking; xây dựng và đồng nhất hệ thống cơ sở dữ liệu chung phục vụ kinh doanh và các hệ thống báo cáo tuân thủ của Ngân hàng với NHNN, hệ thống báo cáo phục vụ cho các mục đích quản trị nội bộ.

Song song với việc cải tiến, ổn định, Ngân hàng cũng đã tập trung mở rộng, hoàn thiện các ứng dụng CNTT phục vụ cho công tác quản lý, vận hành như: triển khai mở rộng các ứng dụng phần mềm: Xếp hạng tín dụng; quản trị nhân sự; quản lý văn bản điện tử; quản lý tài sản đáp ứng tốt quá trình cải tiến cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý của Ngân hàng trong giai đoạn đầu hợp nhất.

HOẠT ĐỘNG MẠNG LƯỚI VÀ
NGÂN HÀNG ĐẠI LÝ

PVcomBank trong thời gian vừa qua thường xuyên có các hoạt động trao đổi thông tin với các ngân hàng nước ngoài, trong đó, đã tổ chức các buổi tiếp xúc với các tổ chức như Standard Chartered Bank ở Anh/Mỹ, Deutsche Bank A.G ở Đức, Mizuho ở Nhật Bản, UOB ở Singapore, ICBC ở Trung Quốc, CitiBank ở Mỹ, Unicredit, Komerčni Banka ở Séc và Slovakia, JP Morgan Chase ở Mỹ, IFC thuộc World Bank Group và nhiều ngân hàng, tổ chức tài chính khác.... Thêm vào đó, PVcomBank đã thúc đẩy làm việc với các ngân hàng nước ngoài ở Mỹ, Anh, Nhật Bản, Séc và Slovakia, Singapore để thiết lập quan hệ đại lý và mở tài khoản Nostro USD tại Mỹ và Nostro JPY tại Nhật, SGD tại Singapore phục vụ cho hoạt động nguồn vốn, tài trợ thương mại. Hiện tại, PVcomBank đã có quan hệ ngân hàng đại lý với 25 ngân hàng trong nước và tại 11 quốc gia trên thế giới.

Ngoài ra, PVcomBank cũng đẩy mạnh thiết lập quan hệ RMA, trao đổi SWIFT Code với các ngân hàng trong nước nhằm tận dụng hệ thống SWIFT để tối ưu hoá về thời gian và chi phí cho các giao dịch thanh toán quốc tế và giao dịch kinh doanh vốn với các ngân hàng này. Đồng thời tích cực triển khai các hoạt động hợp tác trong nước.

Dự kiến năm 2014, PVcomBank sẽ tiếp tục triển khai mở rộng quan hệ với các ngân hàng trong và ngoài nước, xây dựng các hạn mức tín dụng cho các hoạt động của khối, mở thêm tài khoản Nostro các loại tiền USD, JPY, CNY, AUD, SGD, KRW. Thiết lập quan hệ đại lý với những ngân hàng tại các nước thường xuyên có giao dịch thanh toán quốc tế, tài trợ thương mại.

KIỆN TOÀN MÔ HÌNH TỔ CHỨC

Năm 2013 là năm đặc thù đối với cả 2 tổ chức PVFC & WTB khi hai đơn vị tiến hành các thủ tục hợp nhất để trở thành một NHTMCP mới. Vì vậy trong giai đoạn đầu hợp nhất, nhằm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức và hoạt động của NHTM cũng như phù hợp với chiến lược kinh doanh của Ngân hàng, PVcomBank xây dựng mô hình quản lý tập trung theo các Khối tại Hội sở chính, theo đó các Khối kinh doanh và hỗ trợ có quyền chỉ đạo, kiểm soát toàn bộ hoạt động kinh doanh, vận hành theo chức năng, nhiệm vụ của Khối và trong phạm vi công việc được phân cấp, ủy quyền (từ Trụ sở chính cho đến các Chi nhánh, Phòng Giao dịch, Quỹ Tiết kiệm, Trung tâm Khách hàng và các điểm giao dịch khác trên toàn hệ thống). Các Khối, Ban có chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ các đơn vị kinh doanh tạo ra sự giám sát và hỗ trợ tốt nhất cho các đơn vị kinh doanh theo chiến lược kinh doanh của Ngân hàng.

Về hệ thống mạng lưới PVcomBank: Tại thời điểm hợp nhất, hệ thống mạng lưới PVcomBank gồm 102 điểm giao dịch, trong đó: 01 Trung tâm giao dịch Hội sở, 30 Chi nhánh, 67 Phòng giao dịch, 04 Quỹ tiết kiệm. Tùy theo phạm vi hoạt động và yêu cầu tổ chức hoạt động kinh doanh, mô hình Quỹ tiết kiệm, Phòng Giao dịch và Chi nhánh của PVcomBank được phân loại thành 08 mô hình tổ chức. Để phù hợp với mô hình Chi nhánh, PGD của Ngân hàng TMCP, các đơn vị mạng lưới thuộc PVFC cũ đều bổ sung thành lập 02 Phòng là Phòng Khách hàng cá nhân và Phòng Dịch vụ khách hàng để cung cấp các dịch vụ Ngân hàng bán lẻ cho các cá nhân, hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ.



Song song với việc cải tiến, ổn định, Ngân hàng cũng đã tập trung mở rộng, hoàn thiện các ứng dụng CNTT phục vụ cho công tác quản lý, vận hành như: triển khai mở rộng các ứng dụng phần mềm: Xếp hạng tín dụng; quản trị nhân sự; quản lý văn bản điện tử; quản lý tài sản đáp ứng tốt quá trình cải tiến cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý của Ngân hàng trong giai đoạn đầu hợp nhất.

ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC

Tập trung tối đa cho đào tạo chuyển đổi, hợp nhất: Năm 2013 là năm PVcomBank chính thức thực hiện quá trình hợp nhất giữa PVFC và WTB thành ngân hàng thương mại, ngay từ đầu năm Ban Lãnh đạo đã cam kết tạo điều kiện tốt nhất cho công tác đào tạo chuyển đổi mô hình, trong đó chú trọng đào tạo vận hành hoạt động ngân hàng bán lẻ. Thông qua một chuỗi các khóa học tập trung trên lớp kết hợp với các buổi thực hành mô phỏng và những trải nghiệm thực tế được hướng dẫn kèm cặp qua công việc, các cấp chuyên viên đến lãnh đạo đã tự tin được trang bị đủ kiến thức và kỹ năng vận hành hệ thống theo mô hình ngân hàng. Những con số cụ thể:

- 1130 lượt đào tạo chức danh giao dịch viên, kiểm soát viên, thủ quỹ.
- 126 lượt đào tạo chức danh Trưởng phòng giao dịch
- 60 lượt đào tạo chức danh Giám đốc chi nhánh
- 470 lượt đào tạo Thao tác sử dụng phần mềm lõi.

Truyền thông và định hướng hội nhập sau hợp nhất: Sau hợp nhất, PVcomBank là tổ chức có sự đan xen của các nhân sự có nhiều nguồn gốc không chỉ từ 2 tổ chức PVFC và WTB mà còn có các nhân sự được thu hút đến từ các ngân hàng khác. Sự đa dạng về văn hóa đến từ các tổ chức có nhiều phương pháp làm việc khác nhau, cũng là một thách thức không nhỏ trong việc phối hợp triển khai công việc cũng như thiết lập một môi trường làm việc đồng nhất và hiệu quả. Chính vì vậy, các buổi hội thảo, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm, phổ biến chính sách cho CBNV trong hệ thống kết hợp với chương trình Định hướng hội nhập được chuẩn hóa dành cho cán bộ mới đã góp phần không nhỏ cho sự ổn định của ngân hàng.

Đào tạo theo chức danh sau sắp xếp, chuyển đổi: Tiếp tục tiến trình chuyển đổi sau hợp nhất, các chi nhánh tiếp tục được tái cấu trúc và sắp xếp nhân sự cho phù hợp với mô hình chi nhánh mới. Cán bộ tại chi nhánh được đào tạo và tái đào tạo trên lộ trình đào tạo theo



chức danh đã được xây dựng và chuẩn hóa áp dụng cho các chức danh tại các chi nhánh nhằm hỗ trợ, tăng cường năng lực cho cán bộ đáp ứng yêu cầu công việc.

Chú trọng đầu tư cho công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh và chiến lược của ngân hàng, năm 2014 mục tiêu đào tạo của PVcomBank là tập trung hoàn thiện kiến thức kỹ năng cho công việc của CBNV qua việc xây dựng **lộ trình công danh**, thực hiện **đào tạo theo chức danh** cho các cấp trong đó tập trung vào các vị trí chuyên viên phát triển khách hàng doanh nghiệp, chuyên viên phát triển khách hàng cá nhân, giao dịch viên với trên 600 lượt đào tạo và vị trí quản lý cấp trung, lãnh đạo cấp cao với trên 300 lượt đào tạo.

Tiếp nhận chuyển tri thức từ Tư vấn chiến lược BCG trên cơ sở các chương trình đào tạo trực tiếp cho các nhân sự tham gia dự án. Chú trọng các phương pháp huấn luyện và truyền thông để đội ngũ nhân sự này thấu hiểu nhiệm vụ và thực hiện tốt vai trò nòng cốt nhân rộng tri thức quý báu tới toàn thể CBNV trong hệ thống một cách hiệu quả.

Khởi động và triển khai chương trình quản lý tài năng nhằm khơi dậy khát vọng, phát huy năng lực đặc biệt của từng cá nhân có nhiều đóng góp cho ngân hàng và tạo ra đội ngũ tài năng đa dạng là nguồn nhân lực nền tảng vững chắc cho chiến lược phát triển của PVcomBank.

CÔNG TÁC AN SINH, XÃ HỘI VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG THI ĐUA ĐOÀN THỂ

PVcomBank đã thực tốt kế hoạch an sinh xã hội cam kết với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Trong năm 2013, PVcomBank đã giải ngân 7,7 tỷ đồng cho các chương trình: Xây dựng nhà văn hóa giáo dục cộng đồng tại 2 xã Thanh Lạc và Thượng Hòa, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Tài trợ Quỹ vì người nghèo tỉnh Quảng Ngãi; Cấp 10 suất học bổng toàn phần trong suốt thời gian học đại học cho 10 em học sinh gia đình chính sách tỉnh Quảng Nam nhân ngày Thương binh liệt sỹ (27-7); Tài trợ dự án “Trường đẹp cho em” tại Thái Nguyên; Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng phục vụ cho công tác giáo dục truyền thống lịch sử tại xã Long Đức, thành phố Trà Vinh; Tài trợ chương trình hoà nhạc đặc biệt nhằm gây quỹ cho Quỹ học bổng Thắp Sáng Niềm Tin...

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014

Bên cạnh các sản phẩm truyền thống như tín dụng, huy động tiền gửi, các khách hàng doanh nghiệp lớn sẽ được PVcomBank cung cấp trọn gói các sản phẩm ngân hàng hiện đại gồm thanh toán trong nước, quốc tế, tài trợ thương mại, thu xếp vốn...

CHỈ TIÊU KINH DOANH

Nền kinh tế toàn cầu trong năm 2014 được dự báo tiếp tục phục hồi song mức độ yếu và không đồng đều. Các nước phát triển như Mỹ, Nhật và khu vực EU tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng để hỗ trợ sự phục hồi. Trong nước, tăng trưởng kinh tế dự báo đạt ~ 5,6-5,8%. Lạm phát thấp ~ 6,5%. Lãi suất huy động ổn định và dao động ~ 5-7,5% ngắn hạn và 7,5-9% trên 12 tháng. Lãi suất cho vay sản xuất kinh doanh từ 9-11,5%/năm. TTCK dự báo dao động quanh 580-600 điểm cuối năm 2014.

Trong bối cảnh đó, môi trường kinh doanh của các Ngân hàng nói chung và PVcomBank nói riêng sẽ chịu nhiều tác động. Công tác huy động vốn sẽ gặp nhiều áp lực nhằm giữ vững thị phần và thu hút nguồn vốn huy động mới. Các ngành kinh tế gồm Bất động sản, sắt thép, vận tải biển phục hồi chậm khiến công tác thu hồi, xử lý nợ và quản lý TSDB sẽ gặp nhiều khó khăn. Hoạt động tín dụng tăng trưởng chậm, lãi suất cho vay theo chiều hướng giảm, ảnh hưởng đến thu nhập của Ngân hàng. Việc phát triển các dịch vụ tài chính cá nhân, ngân hàng điện tử cũng chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các TCTD khác. Vì vậy, để đảm bảo cho hoạt động an toàn và hiệu quả trong năm 2014, PVcomBank đã đề ra các chỉ tiêu kinh doanh chính như sau:

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

Kế hoạch tài chính toàn Ngân hàng (hợp nhất):

- Tổng doanh thu: 7.291,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 146,1 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 125,5 tỷ đồng

Kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng mẹ:

- Tổng doanh thu: 7.100 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 129 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 112 tỷ đồng

Kế hoạch kinh doanh của các công ty thành viên:

- Tổng doanh thu: 191,1 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 16,7 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 13,6 tỷ đồng.

Tích cực triển khai các sản phẩm tín dụng khác (bảo lãnh, thanh toán quốc tế, quản lý dòng tiền, quản lý tài khoản, quản lý vốn ủy thác) nhằm tăng doanh thu từ thu phí.



HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG:

Kiểm soát tăng trưởng tín dụng theo định hướng của NHNN.

Tiếp tục tái cấu trúc danh mục tín dụng, tập trung mọi nguồn lực để xử lý rủi ro.

Đẩy mạnh phát triển tín dụng cá nhân, đặc biệt là các sản phẩm thẻ và cho vay tiêu dùng.



HOẠT ĐỘNG NGUỒN VỐN:

Huy động vốn đáp ứng các hoạt động kinh doanh, đảm bảo an toàn, thanh khoản trong hoạt động.

Tăng đầu tư trái phiếu, công trái Chính phủ, tín phiếu kho bạc, tín phiếu NHNN phát hành, các loại chứng khoán, giấy tờ có giá khác được NHNN chấp nhận cho tái chiết khấu hoặc lưu ký, giao dịch thực hiện thị trường tiền tệ nhằm mục đích tăng tính thanh khoản các tài sản nắm giữ.



HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ:

Rà soát các khoản đầu tư, thực hiện cơ cấu các khoản đầu tư không đạt lợi nhuận kỳ vọng (cổ phiếu niêm yết, dự án, OTC)

Tiếp tục dịch chuyển cơ cấu danh mục đầu tư theo hướng giảm đầu tư trực tiếp nhiều rủi ro.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TIỀN TỆ:

Linh hoạt trong việc mở trạng thái ngoại tệ, tìm hiểu thông tin, nắm bắt các cơ hội, kịp thời đưa ra các kế hoạch kinh doanh phù hợp.

Lựa chọn sản phẩm giao dịch phù hợp với chất lượng từng TCTD, đảm bảo an toàn, hiệu quả nguồn vốn.



HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ:

Tích cực triển khai các sản phẩm tín dụng khác (bảo lãnh, thanh toán quốc tế, quản lý dòng tiền, quản lý tài khoản, quản lý vốn ủy thác) nhằm tăng doanh thu từ thu phí.

Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ thẻ, giao dịch ngân hàng điện tử và các dịch vụ tư vấn tài chính:

- Dịch vụ thẻ: Hoàn thiện hệ thống công nghệ hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh thẻ, ổn định hoạt động hệ thống ATM. Đẩy mạnh phát triển loại hình thẻ, nghiên cứu và xây dựng kế hoạch phát triển các dự án thẻ có nhiều tiện ích.
- Dịch vụ ngân hàng điện tử: Đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, an toàn, nghiên cứu bổ sung tính năng mới tăng thêm tiện ích cho khách hàng.
- Dịch vụ tư vấn tài chính: Đẩy mạnh dịch vụ trung gian tài



chính với việc thực hiện đầu tư trái phiếu không chịu rủi ro và hưởng margin cố định.

- Dịch vụ CDM (Clean Development Mechanism – Cơ chế phát triển sạch): Chú trọng đẩy mạnh và phát triển hoạt động CDM, tiếp tục phương án kinh doanh chứng chỉ giảm phát thải (CERs) khi có điều kiện thuận lợi.

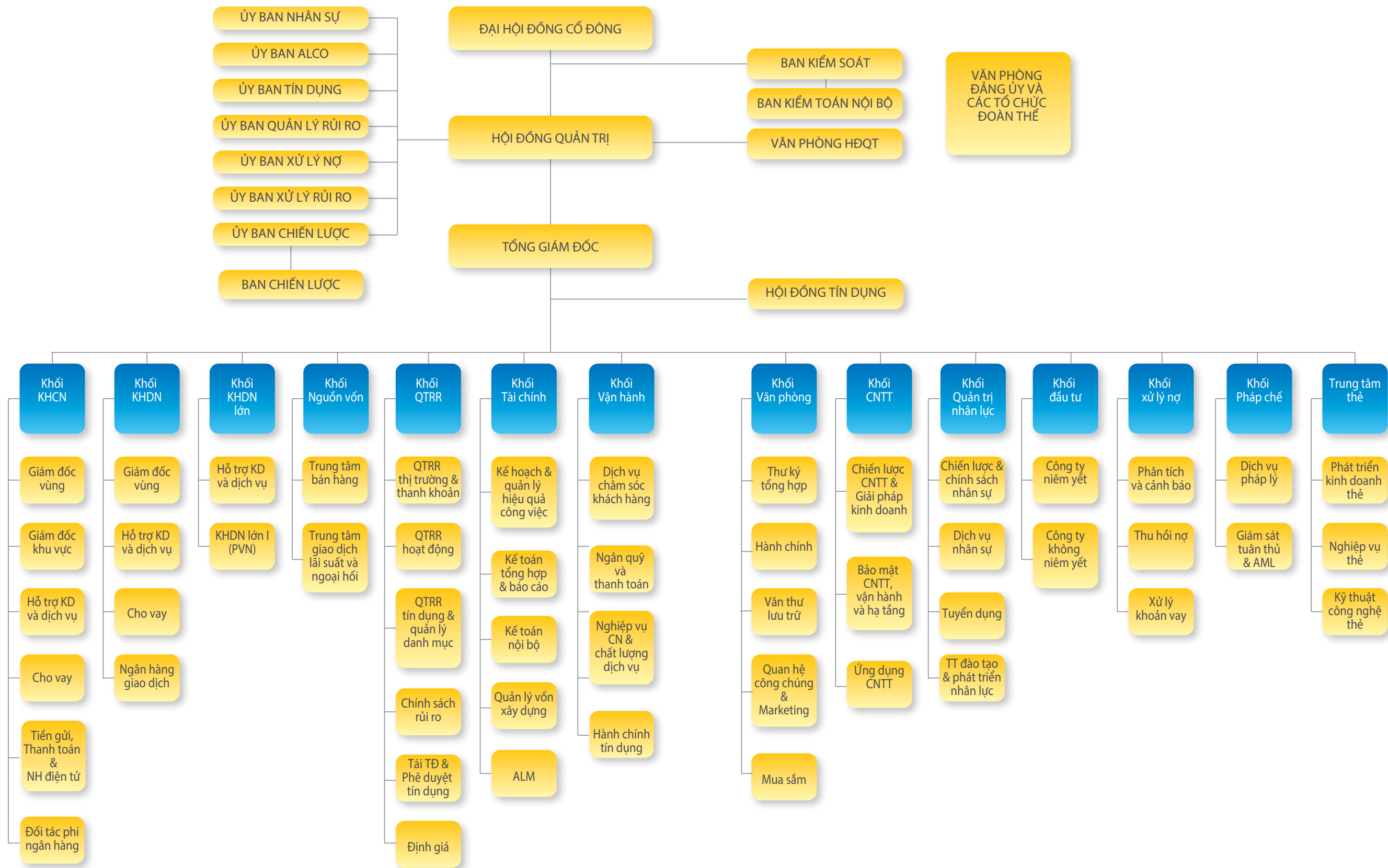
Thu xếp vốn:

- Dự kiến thu xếp vốn thành công cho Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình II và Dự án Long Phú I và một số dự án mới cuối năm 2014.
- Xây dựng chiến lược marketing để tìm kiếm các khách hàng tiềm năng, các khách hàng trong ngành nhằm triển khai thu xếp vốn: Dự án Condensate (PVOil), Dự án GPP Cà Mau, Dự án đường ống Nam Côn Sơn 2 (PV Gas), Dự án Nhiệt điện Quảng Trạch 1 (PVN).

TỔ CHỨC NHÂN SỰ



MÔ HÌNH TỔ CHỨC PVCOMBANK



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



01

NGUYỄN ĐÌNH LÂM

Chủ tịch HĐQT

Cử nhân Pháp luật quốc tế, ĐH Luật HN.

Thạc sỹ QTKD, ĐH Kinh tế Quốc dân

02

VŨ HUY AN

Thành viên chuyên trách

Cử nhân Tài chính , ĐH Tài chính Kế toán.

Cử nhân Chính trị, Phân viện Hà Nội, Học viện Chính trị Quốc Gia HCM.

03

LÊ MINH TUẤN

Thành viên chuyên trách

Cử nhân Kinh tế, ĐH Văn Lang.

Thạc sỹ quản trị kinh doanh, ĐH Kỹ thuật Paramount.

04

ĐOÀN MINH MÃN

Thành viên chuyên trách

Cử nhân Kế toán, ĐH Tài chính Kế toán HN .

05

TRỊNH HỮU HIỀN

Thành viên chuyên trách

Cử nhân Ngân hàng – Học viện Ngân hàng.

Thạc sỹ Kinh tế, ĐH Kinh tế Quốc dân.

06

NGUYỄN KHUYẾN NGUỒN

Thành viên chuyên trách

Cử nhân Kinh tế, ĐH Kinh tế Quốc dân Hà Nội

Thạc sỹ Quản lý Tài chính, ĐH Birmingham City.

07

VÕ TRỌNG THỦY

Thành viên HĐQT độc lập

Cao học kinh tế - ĐH Newcastle, NSW, Australia.

Thạc sỹ Thương mại & Phát triển (chuyên ngành tài chính) - ĐH New-castle, NSW, Australia.

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT



01

NGUYỄN HẢI AN
Trưởng Ban Kiểm soát

02

BÙI THU HƯƠNG
Thành viên chuyên trách

03

ĐÀO THỊ KIM HẢI
Thành viên chuyên trách

04

NGUYỄN VĂN TRUNG
Thành viên chuyên trách

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH



01

NGUYỄN THIỆN BẢO

Tổng Giám đốc

Cử nhân Kinh tế, ĐH Thương nghiệp
Cử nhân sư phạm Ngoại ngữ -
Tiếng Anh;
Thạc sỹ QTKD, Viện Công nghệ
châu Á (AIT)

02

NGUYỄN HOÀNG LINH

**Phó TGD thường trực phụ
trách Khối KHDN và Khối
TCKT**

Cử nhân Ngân hàng, Đại học Kinh
tế Quốc dân Hà Nội .
Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Đại
học Bách Khoa Hà Nội

03

PHẠM HUY TUYÊN

**PTGD phụ trách
Khối Vận hành**

Cử nhân Kinh tế, ĐH Tài chính Kế
toán HN
Thạc sỹ QTKD, ĐH Irvine

04

NGUYỄN THU HƯƠNG

**PTGD phụ trách
Khối Văn phòng**

Cử nhân Kinh tế, ĐH Tài chính Kế
toán;
Cử nhân Tiếng Anh, Trường ĐH
Ngoại ngữ- ĐH Quốc gia HN
Thạc sỹ Kinh tế, Học viện Tài Chính

05

NGUYỄN HOÀNG NAM

**PTGD phụ trách Khối QTRR
kiêm Trưởng Ban Chiến
lược.**

Cử nhân Quản trị kinh doanh, Đại
học Kinh tế quốc dân HN
Cử nhân Luật KT, ĐH Luật Hà Nội
Thạc sỹ QTKD, Đại học Tổng hợp
Pacific Western

06

NGUYỄN ANH TUẤN

**Phó TGD phụ trách
Khối Đầu tư**

Cử nhân Marketing, ĐH Kinh tế
Quốc dân HN
Thạc sỹ QTKD,...

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH



07

DƯƠNG XUÂN QUANG
PTGD phụ trách Văn phòng
phía Nam kiêm Giám đốc
CN HCM

Cử nhân Kinh tế bảo hiểm, ĐH Tài
chính Kế toán
Thạc sĩ QTKD, ĐH Quốc tế RMIT

08

NGÔ NGỌC QUANG
PTGD phụ trách Khối KHDN
lớn

Cử nhân Tài chính Tín dụng, Đại
học Tài chính Kế toán

09

NGUYỄN QUỐC KHÁNH
PTGD phụ trách Khối CNTT

Cử nhân Khoa học máy tính,
Trường Đại học Tây Sydney;
Tiến sỹ Khoa học máy tính, Trường
Đại học Tây Sydney.

10

NGUYỄN VIỆT HÀ
Phụ trách khối Nguồn vốn
và Thị trường tài chính

Thạc sỹ Đầu tư tài chính - Trường
ĐH Miami Hoa kỳ

11

VÕ THỊ HOÀNG YẾN
Phó Phụ trách khối Quản
trị nguồn nhân lực

Cử nhân luật, Đại học Luật Hà Nội
Cử nhân tài chính – ngân hàng, ĐH
Kinh tế Quốc dân

12

ĐOÀN ĐỨC MINH
Phụ trách Khối Khách hàng
cá nhân

Cử nhân Ngân hàng – Tài chính,
Học viện Ngân hàng
Thạc sỹ quản trị kinh doanh (E-MBA)
Đại học KTQD

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TÌNH HÌNH THAM DỰ CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT TRONG NĂM:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
	Nguyễn Đình Lâm	CTHĐQT	6	100%	Không
	Vũ Huy An	TVHĐQT	6	100%	Không
	Lê Minh Tuấn	TVHĐQT	6	100%	Không
	Đoàn Minh Mẫn	TVHĐQT	6	100%	Không
	Trịnh Hữu Hiền	TVHĐQT	6	100%	Không
	Nguyễn Khuyến Nguồn	TVHĐQT	6	100%	Không
	Võ Trọng Thủy	TVHĐQT	6	100%	Không

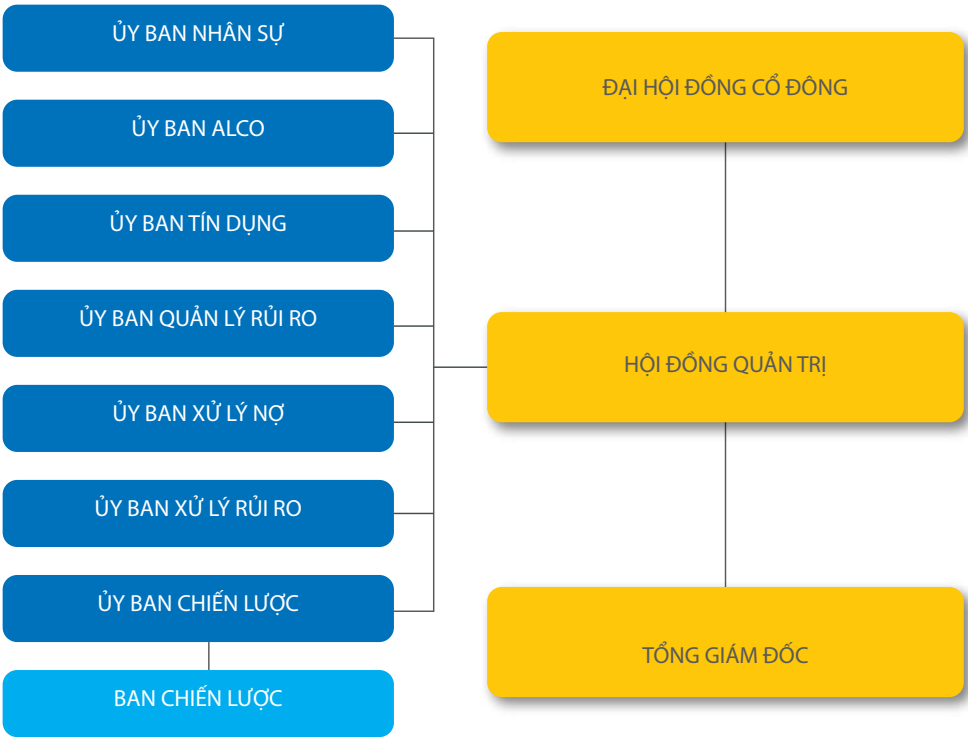
CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-PVB	01/10/2013	Ban hành và áp dụng hệ thống văn bản điều chỉnh tổ chức và hoạt động của PVcomBank kể từ 1/10/2013
2	1610/NQ-PVB	19/10/2013	Thông qua các nội dung họp HĐQT ngày 17/10/2013: Quy chế tổ chức và hoạt động của 07 Ủy ban và Hội đồng Tín dụng, thông qua thành phần nhân sự của các Ủy ban và Hội đồng
3	2502/NQ-PVB	20/11/2013	Thông qua nội dung phiên họp HĐQT ngày 7/11/2013: tổ chức mạng lưới CN, PGD và mô hình triển khai các Dự án Chiến lược
4	2833/NQ-PVB	30/11/2013	Công tác nhân sự: bổ nhiệm các giám đốc chi nhánh
5	3312/NQ-PVB	17/12/2013	Nhận chuyển giao tri thức và triển khai Dự án Chiến lược PVcomBank
6	3613/NQ-PVB	25/12/2013	Thành lập Dự án Quy hoạch và Phát triển mạng lưới

CÁC ỦY BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PVcomBank xây dựng mô hình quản lý tập trung theo các Khối tại Hội sở chính, theo đó các Khối kinh doanh và hỗ trợ có quyền chỉ đạo, kiểm soát toàn bộ hoạt động kinh doanh, vận hành theo chức năng, nhiệm vụ của Khối và trong phạm vi công việc được phân cấp, ủy quyền...

CƠ CẤU CÁC ỦY BAN



ỦY BAN NHÂN SỰ:

BAO GỒM 01 CHỦ TỊCH VÀ 06 THÀNH VIÊN:

STT	Thành phần	Chức danh công tác	Chức danh tại Ủy ban
1	Ông Nguyễn Đình Lâm	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch Ủy ban
2	Ông Vũ Huy An	Thành viên HĐQT	Ủy viên thường trực
3	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
4	Ông Võ Trọng Thủy	Thành viên HĐQT độc lập	Ủy viên
5	Ông Nguyễn Thiện Bảo	Tổng giám đốc	Ủy viên
6	Ông Nguyễn Hoàng Linh	Phó tổng giám đốc thường trực	Ủy viên
7	Bà Võ Hoàng Yến	Phó phụ trách khối QTNLL	Ủy viên kiêm thư ký

ỦY BAN QUẢN LÝ TÀI SẢN NỢ - TÀI SẢN CÓ (ỦY BAN ALCO):

BAO GỒM 01 CHỦ TỊCH VÀ 15 THÀNH VIÊN

STT	Thành phần	Chức danh công tác	Chức danh tại Ủy ban
1	Ông Nguyễn Đình Lâm	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch Ủy ban
2	Ông Võ Trọng Thủy	Thành viên HĐQT độc lập	Ủy viên thường trực
3	Ông Vũ Huy An	Thành viên HĐQT	Ủy viên
4	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
5	Ông Đoàn Minh Mẫn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
6	Ông Nguyễn Thiện Bảo	Tổng giám đốc	Ủy viên
7	Ông Nguyễn Hoàng Linh	Phó tổng giám đốc thường trực	Ủy viên
8	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Phó tổng giám đốc	Ủy viên
9	Ông Ngô Ngọc Quang	Phó tổng giám đốc	Ủy viên
10	Ông Nguyễn Việt Hà	Phụ trách khối NV&TTTC	Ủy viên
11	Ông Đoàn Đức Minh	Phụ trách khối KHCN	Ủy viên
12	Bà Nguyễn Mai Anh	Trưởng ban NV&TTTC	Ủy viên
13	Bà Vũ Thị Ngọc Dung	Trưởng ban Kế hoạch	Ủy viên
14	Bà Bùi Thu Hương	Thành viên Ban Kiểm soát	Ủy viên
15	Ông Nguyễn Hải An	Trưởng Ban Kiểm soát	Ủy viên không biểu quyết
16	Bà Nguyễn Thị Linh Chi	Phó khối QTRR	Ủy viên kiêm thư ký

ỦY BAN TÍN DỤNG:

BAO GỒM 01 CHỦ TỊCH VÀ 10 THÀNH VIÊN:

STT	Thành phần	Chức danh công tác	Chức danh tại Ủy ban
1	Ông Nguyễn Đình Lâm	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch Ủy ban
2	Ông Nguyễn Thiện Bảo	Tổng giám đốc	Ủy viên thường trực
3	Ông Vũ Huy An	Thành viên HĐQT	Ủy viên

4	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
5	Ông Nguyễn Khuyển Nguồn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
6	Ông Võ Trọng Thủy	Thành viên HĐQT độc lập	Ủy viên
7	Ông Nguyễn Hoàng Linh	Phó tổng giám đốc thường trực	Ủy viên
8	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Phó tổng giám đốc	Ủy viên
9	Ông Ngô Ngọc Quang	Phó tổng giám đốc	Ủy viên
10	Ông Đoàn Đức Minh	Phụ trách khối KHCN	Ủy viên
11	Ông Đinh Thái Chung	Phó phụ trách ban Tái thẩm định và QLTD	Ủy viên kiêm thư ký

ỦY BAN XỬ LÝ RỦI RO:

BAO GỒM 01 CHỦ TỊCH VÀ 7 THÀNH VIÊN:

STT	Thành phần	Chức danh công tác	Chức danh tại Ủy ban
1	Ông Nguyễn Khuyển Nguồn	Thành viên HĐQT	Chủ tịch Ủy ban
2	Ông Võ Trọng Thủy	Thành viên HĐQT độc lập	Ủy viên thường trực
3	Ông Trịnh Hữu Hiền	Thành viên HĐQT	Ủy viên
4	Ông Nguyễn Hoàng Linh	Phó tổng giám đốc thường trực	Ủy viên
5	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Phó tổng giám đốc	Ủy viên
6	Ông Đoàn Đức Minh	Phụ trách khối KHCN	Ủy viên
7	Ông Nguyễn Hải An	Trưởng Ban Kiểm soát	Ủy viên
8	Bà Nguyễn Thị Linh Chi	Phó khối QTRR	Ủy viên kiêm thư ký

ỦY BAN XỬ LÝ NỢ:

BAO GỒM 01 CHỦ TỊCH VÀ 11 THÀNH VIÊN:

STT	Thành phần	Chức danh công tác	Chức danh tại Ủy ban
1	Ông Nguyễn Đình Lâm	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch Ủy ban
2	Ông Nguyễn Thiện Bảo	Tổng giám đốc	Ủy viên thường trực
3	Ông Vũ Huy An	Thành viên HĐQT	Ủy viên
4	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
5	Ông Đoàn Minh Mẫn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
6	Ông Trịnh Hữu Hiền	Thành viên HĐQT	Ủy viên
7	Ông Võ Trọng Thủy	Trưởng Ban Kiểm soát	Ủy viên
8	Ông Nguyễn Hải An	Trưởng Ban Kiểm soát	Ủy viên
9	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Phó tổng giám đốc	Ủy viên
10	Ông Phan Văn Lãng	Phụ trách Khối PC&XLN	Ủy viên
11	Ông/Bà Phụ trách Khối có hồ sơ trình Ủy ban		Ủy viên
12	Bà Nguyễn Thị Linh Chi	Phó khối QTRR	Ủy viên kiêm thư ký

ỦY BAN XỬ LÝ RỦI RO:

BAO GỒM 01 CHỦ TỊCH VÀ 12 THÀNH VIÊN:

STT	Thành phần	Chức danh công tác	Chức danh tại Ủy ban
1	Ông Nguyễn Đình Lâm	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch Ủy ban
2	Ông Nguyễn Thiện Bảo	Tổng giám đốc	Ủy viên thường trực
3	Ông Vũ Huy An	Thành viên HĐQT	Ủy viên
4	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
5	Ông Đoàn Minh Mẫn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
6	Ông Trịnh Hữu Hiến	Thành viên HĐQT	Ủy viên
7	Ông Võ Trọng Thủy	Trưởng Ban Kiểm soát	Ủy viên
8	Ông Nguyễn Hải An	Trưởng Ban Kiểm soát	Ủy viên
9	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Phó tổng giám đốc	Ủy viên
10	Ông Đặng Thế Hiến	Kế toán trưởng	Ủy viên
11	Ông Phan Văn Lãng	Phụ trách Khối PC&XLN	Ủy viên
12	Ông/Bà Phụ trách Khối có hồ sơ trình Ủy ban		Ủy viên
13	Bà Nguyễn Thị Linh Chi	Phó khối QTRR	Ủy viên kiêm thư ký

ỦY BAN CHIẾN LƯỢC:

BAO GỒM 01 CHỦ TỊCH VÀ 13 THÀNH VIÊN:

STT	Thành phần	Chức danh công tác	Chức danh tại Ủy ban
1	Ông Nguyễn Đình Lâm	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch Ủy ban
2	Ông Vũ Huy An	Thành viên HĐQT	Ủy viên thường trực
3	Ông Nguyễn Khuyến Nguồn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
4	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
5	Ông Đoàn Minh Mẫn	Thành viên HĐQT	Ủy viên
6	Ông Trịnh Hữu Hiến	Thành viên HĐQT	Ủy viên
7	Ông Võ Trọng Thủy	Thành viên HĐQT độc lập	Ủy viên
8	Ông Nguyễn Hải An	Trưởng Ban Kiểm soát	Ủy viên
9	Ông Nguyễn Thiện Bảo	Tổng giám đốc	Ủy viên
10	Ông Nguyễn Hoàng Linh	Phó tổng giám đốc thường trực	Ủy viên
11	Ông Ngô Ngọc Quang	Phó tổng giám đốc	Ủy viên
12	Ông Đoàn Đức Minh	Phụ trách khối KHCN	Ủy viên
13	Ông Nguyễn Việt Hà	Phụ trách khối NV&TTTC	Ủy viên
14	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Phó tổng giám đốc	Ủy viên kiêm thư ký



Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành của ngân hàng để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động...

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN

ỦY BAN NHÂN SỰ có chức năng tham mưu, tư vấn và đề xuất những vấn đề có liên quan đến hoạt động nhân sự bao gồm cơ cấu tổ chức, tuyển dụng, đào tạo, lương và phúc lợi của ban điều hành, cán bộ nhân viên PVcomBank để HĐQT ra quyết định.

ỦY BAN ALCO có nhiệm vụ:

- Phân tích đánh giá thay đổi của môi trường kinh tế vĩ mô ảnh hưởng đến hoạt động của ngân hàng;
- Quản lý bảng cân đối Tài sản Nợ - Tài sản Có;
- Quản lý rủi ro thanh khoản và dự phòng thanh khoản;
- Quản lý rủi ro thị trường;
- Quản lý nguồn vốn và ngân sách;
- Quản lý lãi suất và giá điều chuyển vốn nội bộ;

- Quản lý về an toàn vốn;
- Phân tích và giám sát tính tuân thủ của PVcomBank đối với các quy định bên trong và bên ngoài liên quan đến quản lý TSN-TSC, trên cơ sở đó đưa ra các kiến nghị thích hợp.

ỦY BAN TÍN DỤNG có chức năng và nhiệm vụ:

- Thực hiện phê duyệt các phương án cấp tín dụng trong phạm vi hạn mức được Hội đồng quản trị phân quyền theo đúng quy định của Ngân hàng;
- Phê duyệt điều chỉnh các điều kiện cấp tín dụng đối với khoản tín dụng thuộc hạn mức phê duyệt của Ủy ban và đang được phân loại nợ vào nợ nhóm 1/nhóm 2 theo Chính sách phân loại nợ của Ngân hàng;
- Xử lý các vấn đề phát sinh khác theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị Ngân hàng.

ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO có chức năng và nhiệm vụ:

- Giám sát và đưa ra khuyến nghị với Hội đồng quản trị về những rủi ro hiện thời và tiềm ẩn của ngân hàng;
- Đánh giá, khuyến nghị với Hội đồng quản trị về khung quản lý rủi ro, chiến lược quản lý rủi ro (bao gồm khẩu vị rủi ro);
- Phân tích, giám sát và đưa ra những cảnh báo, khuyến nghị về mức độ an toàn của ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn;
- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các chính sách, quy trình, phương pháp, công cụ đo lường rủi ro liên quan đến quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng;
- Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành của ngân hàng để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động;
- Tham mưu cho HĐQT trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.

ỦY BAN XỬ LÝ NỢ Có chức năng:

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các biện pháp xử lý nợ (ngoại trừ biện pháp sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng) đối với các khoản nợ của Ngân hàng;
- Đảm bảo việc thực hiện xử lý, thu hồi nợ tuân thủ đúng quy định của NHNN;
- Đảm bảo tỷ lệ nợ xấu, nợ quá hạn không vượt quá ngưỡng giới hạn cho phép của HĐQT;
- Xử lý các khoản phải thu khó đòi có phát sinh các vấn đề đột xuất có nguy cơ ảnh hưởng đến khả năng thu hồi của PVcomBank.

ỦY BAN XỬ LÝ RỦI RO có chức năng:

- Theo dõi kết quả thu hồi của các khoản nợ và phải thu khó đòi đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng;
- Xem xét và chỉ đạo các biện pháp thu hồi nợ và phải thu khó đòi đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, đảm bảo khả năng thu hồi tối đa cho PVcomBank;
- Đảm bảo việc xử lý rủi ro tại PVcomBank tuân thủ đúng quy định của NHNN.

ỦY BAN CHIẾN LƯỢC có chức năng tham mưu, tư vấn và đề xuất những vấn đề có liên quan đến chiến lược của ngân hàng cho HĐQT; đại diện HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến chiến lược theo ủy quyền.



BAN KIỂM SOÁT



Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã thực hiện công việc theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

CƠ CẤU TỔ CHỨC:

Các thành viên Ban kiểm soát của PVcomBank từ ngày 1/10/2013 cho đến nay gồm 04 thành viên, cụ thể:

Ông Nguyễn Hải An - Trưởng ban kiểm soát;

Bà Đào Thị Kim Hải - Thành viên Ban kiểm soát;

Bà Bùi Thu Hương - Thành viên Ban kiểm soát;

Ông Nguyễn Văn Trung - Thành viên Ban kiểm soát.

Bộ phận giúp việc Ban kiểm soát là Kiểm toán nội bộ của PVcomBank được tổ chức theo mô hình tập trung, thành hệ thống thống nhất theo ngành dọc ở Hội sở và khu vực phía Nam, trực thuộc và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban kiểm soát. Được kế thừa từ đội ngũ nhân sự của PVFC và WTB trước đây, đội ngũ nhân sự hiện tại của KTNB PVcomBank có 40 thành viên, được tổ chức chuyên nghiệp và hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu công việc. Trong thời gian tới, bộ phận KTNB tiếp tục được nâng cao năng lực để thực hiện thành công chiến lược kinh doanh của PVcomBank theo tư vấn của BCG.

HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2013:

Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã thực hiện công việc theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt các công việc chính trong năm như sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý và điều hành hoạt động của Ngân hàng và các công ty con tuân thủ Điều lệ PVcomBank và các quy định của pháp luật;
- Trong năm, Ban kiểm soát đã phối hợp hiệu quả với

Hội đồng quản trị, Ban điều hành để thực hiện nhiệm vụ và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng. Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, một số phiên họp giao ban của Ban điều hành, tham gia thảo luận và đưa ra ý kiến vào nội dung của từng phiên họp. Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát tham gia tích cực trong các Ủy ban xử lý rủi ro, Ủy ban ALCO, Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Dự án tư vấn chiến lược với BCG, Hay Group, EY...

- Ban hành các quy định nội bộ của Ban kiểm soát và Kiểm toán nội bộ, tổ chức các khóa đào tạo nâng cao năng lực cho nguồn nhân lực của kiểm toán nội bộ. Tổ chức thực hiện các sáng kiến thành công nhanh theo tư vấn của BCG liên quan đến hoạt động của Kiểm toán nội bộ và Quản lý rủi ro.
- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của Ngân hàng nhà nước và Luật các TCTD năm 2010. Ban kiểm soát trực tiếp và thông qua KTNB để giám sát, kiểm toán, tư vấn toàn diện hoạt động quản trị, điều hành thông qua việc chấp hành các quy định của Ngân hàng nhà nước và quy định nội bộ của Ngân hàng. Các kết quả giám sát, kiểm tra, kiểm toán và tư vấn của Ban kiểm soát và KTNB đều được báo cáo đầy đủ và kịp thời đến Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính tại thời điểm 1/10/2013 và 31/12/2013, đảm bảo Báo cáo tài chính của PVcomBank được công bố trung thực, hợp lý theo quy định.
- Thực hiện tuân thủ đầy đủ các hoạt động liên quan đến công tác báo cáo Ngân hàng nhà nước, báo cáo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam...



KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2014, Ban Kiểm soát sẽ thực hiện các hoạt động quan trọng sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý và điều hành hoạt động của Ngân hàng và các công ty con tuân thủ Điều lệ PVcomBank, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của Ngân hàng nhà nước, Luật các TCTD năm 2010 và chiến lược phát triển của Ngân hàng.
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đảm bảo Báo cáo tài chính của PVcomBank được công bố trung thực, hợp lý. Thực hiện rà soát, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ của PVcomBank.
- Tiếp tục thực hiện tốt chức năng tư vấn, hỗ trợ Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.
- Chủ động tham gia tích cực vào các Dự án chiến lược của Ngân hàng. Tổ chức triển khai các sáng kiến thành công nhanh áp dụng cho hoạt động quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ. Nhận chuyển giao tri thức từ tư vấn chiến lược.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch về kiểm toán nội bộ đã đăng ký với Ngân hàng Nhà nước và kế hoạch kiểm soát đã được Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt.



QUẢN TRỊ RỦI RO

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG

Thiết lập lại công tác kiểm soát trong hoạt động tín dụng

Ngay từ đầu năm 2013, với chủ trương hợp nhất an toàn, ổn định hệ thống, PVFC đã đề ra đường lối phát triển thận trọng nhằm phù hợp với diễn biến thị trường, các chính sách điều hành kinh tế vĩ mô của Nhà nước cũng như dành nguồn lực cho việc tái cấu trúc PVFC và WTB.

Việc cho vay mới được tiến hành hết sức kỹ càng, các khâu thẩm định và phê duyệt cho vay được thắt chặt, công tác quản lý sau cấp tín dụng được quan tâm hơn hết để đảm bảo kiểm soát tốt chất lượng của danh mục tín dụng. Sau thời điểm hợp nhất giữa PVFC và WTB ngày 01/10/2013, chủ trương thận trọng càng được thực hiện triệt để, toàn bộ hệ thống văn bản được điều chỉnh và cơ cấu lại để phù hợp với mô hình hoạt động mới. Các cơ chế kiểm soát chéo được bổ sung và tăng cường, mô hình tổ chức của các bộ phận được thay đổi nhằm đảm bảo tính độc lập của các bộ phận tham gia vào quá trình cấp tín dụng, giảm thiểu rủi ro do xung đột lợi ích; phân quyền được thiết lập lại để tăng khả năng tầm soát rủi ro đối với từng khoản tín dụng.

Một mặt do tình hình âm ảm chung của thị trường, mặt khác do chủ trương phát triển thận trọng, tăng cường công tác kiểm soát nên quy mô tín dụng của PVcomBank tính đến cuối năm 2013 đã giảm 8,6% so với cùng kỳ năm 2012, tỷ lệ nợ xấu ở mức 4,15%.

Ngoài việc thiết lập lại hệ thống kiểm soát trong hoạt động tín dụng, việc kiểm soát và cảnh báo đối với các tỷ lệ bảo đảm an toàn được thực hiện hết sức nghiêm túc. Trong năm qua, PVFC luôn đảm bảo các tỷ lệ bảo đảm an toàn được kiểm soát chặt chẽ và tuân thủ theo đúng quy định của NHNN.

Tái cấu trúc mô hình QTRR tín dụng

Kèm theo việc thay đổi mô hình quản trị, mô hình tổ chức của hệ thống QTRR cũng được đổi mới nhằm tăng tính độc lập và nâng cao chức năng kiểm soát, quản lý rủi ro hệ thống, Khối kinh doanh thực hiện chức năng quản lý rủi ro tổng thể, bao gồm toàn bộ các chức năng QTRR tín dụng, QTRR thị trường, QTRR thanh khoản, QTRR hoạt động.

Bộ phận Tái thẩm định và Hành chính tín dụng được tách hoàn toàn ra khỏi các đơn vị kinh doanh và trực thuộc Khối QTRR, điều này giảm thiểu sự tác động của các đơn vị kinh doanh trong việc thỏa hiệp các điều kiện về kiểm soát hồ sơ do đó đã cải thiện rất nhiều chất lượng thẩm định, kiểm soát hồ sơ tín dụng. Việc tái thẩm định và kiểm soát hồ sơ tín dụng được thực hiện theo mô hình tập trung tại Hội sở, đảm bảo quản lý rủi ro một cách hệ thống trên quy mô toàn ngân hàng, thiết lập và duy trì môi trường quản lý rủi ro đồng bộ, nâng cao năng lực đo lường, giám sát rủi ro.

Nhìn chung mô hình tổ chức của hệ thống QTRR tại PVcomBank đang hướng dẫn đến các Thông lệ quốc tế.

Xây dựng hệ thống chính sách và triển khai các công cụ đo lường rủi ro tín dụng

Trên cơ sở kế thừa có chọn lọc hệ thống chính sách của 02 TCTD cũ được hợp nhất, PVcomBank đã xây dựng mới hệ thống chính sách khung và các hướng dẫn bán sản phẩm cụ thể, hệ thống chính sách mới đã đáp ứng tương đối đầy đủ cho công tác QTRR tại thời điểm hiện tại và đang tiếp tục được hoàn thiện để nâng cao năng lực kiểm soát, giám sát rủi ro.

Đi đôi với việc xây dựng hệ thống chính sách tín dụng, trên cơ sở Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ và Hệ thống chấm điểm xếp hạng TSBD được thiết lập tại PVFC từ trước khi hợp nhất, PVcomBank đang trong quá trình

triển khai đồng bộ 02 công cụ này trên toàn hệ thống ngân hàng, đảm bảo quản lý rủi ro đồng bộ, thống nhất.

Ngoài 02 công cụ đo lường rủi ro trên, PVcomBank cũng đang phối hợp với BCG - đơn vị tư vấn giàu kinh nghiệm trên thị trường quốc tế để cải tiến cũng như xây dựng và triển khai thêm các công cụ đo lường, cảnh báo rủi ro cho hệ thống ngân hàng.

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG, THANH KHOẢN VÀ AN TOÀN HOẠT ĐỘNG

Với việc chuyển đổi sang mô hình hoạt động của Ngân hàng thương mại, trong năm 2013, công tác quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản đã đạt nhiều chuyển biến tích cực, từng bước hướng tới mô hình quản trị rủi ro theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế.

Quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản

Trong năm 2013, hệ thống chính sách và báo cáo quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện đồng bộ nhằm tuân thủ đầy đủ quy định của NHNN và đáp ứng yêu cầu quản trị của Ngân hàng, nhằm gia tăng giá trị tài sản, nâng cao lợi nhuận, bảo toàn vốn chủ sở hữu, phục vụ nhu cầu của khách hàng, bảo vệ ngân hàng trước những tác động bất lợi do biến động của thị trường gây ra.

Song song với việc thực hiện đầy đủ các quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn của NHNN để ra trong từng thời kỳ, PVcomBank xây dựng hệ thống chỉ số và hạn mức an toàn riêng từng bước hướng theo những chuẩn mực quốc tế và thực hiện báo cáo hàng ngày, hàng tuần, hàng quý và hàng năm.

Hệ thống báo cáo phục vụ công tác quản trị rủi ro thanh khoản, quản trị rủi ro lãi suất tiếp tục cung cấp thông tin hiệu quả cho công tác quản trị rủi ro thị trường và cung cấp thông tin chính xác, hỗ trợ cho việc ra quyết định kinh doanh của các cấp lãnh đạo.

Kiểm soát hoạt động kinh doanh ngân quỹ

Trong năm 2013, toàn bộ hoạt động kinh doanh ngân quỹ được thực hiện theo mô hình hoạt động của NHTM với 3 khối độc lập, riêng biệt là khối trước (FO), khối giữa (MO) và khối sau (BO). Qua đó, hoạt động kinh doanh ngân quỹ được kiểm soát chặt chẽ và giảm thiểu rủi ro

thị trường cho PVcomBank.

Ủy ban ALCO hoạt động thường xuyên và hiệu quả trong việc ra các quyết định quan trọng về cấu trúc bảng cân đối tài sản; chính sách phát triển và sử dụng vốn; chỉ đạo điều chỉnh kế hoạch và phương án kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường; chính sách quản trị rủi ro, quản lý chính sách và quy trình quản lý rủi ro...

Hệ thống chính sách kinh doanh ngân quỹ bao gồm các hoạt động kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vốn và trái phiếu tiếp tục được hoàn thiện đồng bộ, đầy đủ, tuân thủ quy định của NHNN, phù hợp với thực tế kinh doanh và yêu cầu quản trị của PVcomBank. Hệ thống báo cáo và hạn mức QTRRTT và kinh doanh ngân quỹ được xây dựng và kiểm soát hiệu quả, nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro thị trường, đồng thời cung cấp được thông tin chính xác hỗ trợ cho việc ra quyết định kinh doanh của các cấp lãnh đạo.

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Trong năm 2013, bên cạnh việc thường xuyên bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy chế, quy định đang trong quá trình soạn thảo, bộ phận quản trị rủi ro hoạt động trực thuộc Ban Quản trị rủi ro của PVcomBank còn tổ chức được một số chương trình rà soát và đưa ra các kiến nghị nhằm phát hiện và đề xuất các biện pháp phòng tránh rủi ro hoạt động tại đơn vị như phòng chống giả mạo giấy tờ, rà soát đảm bảo an toàn thông tin, rà soát và đề xuất để tăng cường hiệu quả triển khai tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức, đào tạo nội bộ và cảnh báo rủi ro được triển khai thường xuyên.

Đặc biệt, cán bộ từ PVFC và Ngân hàng Phương Tây đã phối hợp tham gia tích cực vào để án hợp nhất công tác Quản trị rủi ro, trong đó có việc xác định mô hình tổ chức sau hợp nhất, bố trí nhân sự, rà soát và cập nhật nội dung các văn bản cần ban hành tại thời điểm hợp nhất và tiếp tục hoàn thiện sau khi hợp nhất. Do có sự chuẩn bị tốt, nên việc hợp nhất hai tổ chức diễn ra thuận lợi, tại thời điểm hợp nhất đã có đủ các văn bản quy định, hướng dẫn hoạt động của các bộ phận trong toàn hệ thống PVcomBank.

Cùng với sự thành lập và chính thức đi vào hoạt động của Phòng QTRR hoạt động kể từ ngày 1/10/2013, các



Song song với việc thực hiện đầy đủ các quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn của NHNN để ra trong từng thời kỳ, PVcomBank xây dựng hệ thống chỉ số và hạn mức an toàn riêng từng bước hướng theo những chuẩn mực quốc tế và thực hiện báo cáo hàng ngày, hàng tuần, hàng quý và hàng năm.

văn bản về quản trị rủi ro hoạt động như Quy định khung về QTRR hoạt động, Quy chế bảo mật thông tin, Quy định về bảo mật và cung cấp thông tin khách hàng, Quy định về báo cáo sự kiện tổn thất cũng được lên kế hoạch xây dựng và ban hành, tạo thành bộ khung căn bản để triển khai công tác Quản trị rủi ro hoạt động. Trong năm 2014 việc tiếp tục tăng cường đào tạo nâng

cao nhận thức và phối hợp chặt chẽ với bộ phận Kiểm toán nội bộ để tổ chức các đợt kiểm toán chuyên đề về QTRR hoạt động sẽ giúp cho công tác QTRR hoạt động được thực hiện ngày càng hiệu quả, giảm thiểu được các nguy cơ xảy ra tổn thất đối với PVcomBank.

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI



Năm 2013 là năm bản lề của PVcomBank, trên chặng nước rút của quá trình tái cơ cấu; Bên cạnh việc chuẩn bị tốt các điều kiện, nguồn lực từ nội bộ hai tổ chức đến các thủ tục pháp lý cho việc hợp nhất. Đồng thời phải hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao. Công tác an sinh xã hội luôn được PVcomBank duy trì song song với nhiệm vụ kinh doanh và nhiệm vụ chính trị. Đây vừa là truyền thống văn hoá đã được PVcomBank tiếp nối và dựng xây qua nhiều thế hệ, vừa phù hợp với đạo lý “ Uống nước nhớ nguồn”, “Lá lành đùm lá rách” tốt đẹp của dân tộc ta.

Một trong những hoạt động vì cộng đồng mang tính thường niên gắn liền với tên tuổi của PVFC- nay là PVcomBank trong suốt nhiều năm qua chính là Quỹ học bổng Thắp Sáng Niềm Tin. Năm 2013, Quỹ đã tiếp nhận hơn 700 hồ sơ đăng ký xét cấp học bổng; phê duyệt và trao học bổng cho 110 sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng, trao học bổng khuyến khích cho 08 học sinh THPT trên khắp cả nước với tổng số tiền gần 4 tỷ đồng.

Những chương trình từ thiện do PVcomBank tham gia, ủng hộ đều mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc đối với cộng đồng, góp phần giảm bớt khó khăn trong sinh hoạt, nâng cao trình độ dân trí cũng như đem lại đời sống tinh thần phong phú hơn cho người dân.

Trong năm 2013, PVcomBank đã thường xuyên phát động các phong trào an sinh xã hội như: Phối hợp với báo Quân đội nhân dân, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội tổ chức chương trình trao học bổng “Vòng tay đồng đội” cho 200 học sinh vượt khó học giỏi là con cán bộ, chiến sĩ; Ủng hộ chiến dịch “Kết nối biển Đông” nhằm giúp ngư dân bám biển, phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam; Tham gia các hoạt động hưởng ứng Sự kiện Giờ trái đất năm 2013; Quyên góp tiền và hiện vật gửi đến bà con vùng lũ lụt, tặng quà tết cho người nghèo; Phối hợp với Viện huyết học truyền máu Trung ương tổ chức hiến máu tình nguyện được 150 đơn vị máu.

Cũng trong năm 2013, CBNV PVcomBank đã làm thêm vào 4 ngày thứ 7 để ủng hộ quỹ PVcomBank “Cùng nhau vượt khó”, Quỹ “Nghĩa tình đồng đội”, Quỹ “Vì thế hệ trẻ”, Quỹ “Vì người nghèo”.

Tinh thương có sức lan tỏa tự nhiên, vì vậy, không chỉ Hội sở mà tất cả các Chi nhánh PVcomBank trên cả nước cũng thường xuyên tổ chức các chương trình từ thiện riêng cho từng đơn vị để CBNV cùng tham gia: Quyên góp tiền và hiện vật thăm các cơ sở chăm sóc người bệnh, trẻ mồ côi cơ nhỡ, người già không nơi nương tựa... nhằm chia sẻ khó khăn với cộng đồng.

Các hoạt động thiện nguyện này đã góp phần thắt chặt thêm sự gắn kết của mỗi CBNV, đồng thời củng cố mối quan hệ với khách hàng, các cơ quan, tổ chức xã hội trung ương và địa phương. Hình ảnh thương hiệu của PVcomBank đến gần hơn với khách hàng, bạn bè và người dân thông qua những hoạt động đầy tính nhân văn cũng chính là một trong những thành công trong quá trình xây dựng thương hiệu của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – “Ngân hàng không khoảng cách”.



Những chương trình từ thiện do PVcomBank tham gia, ủng hộ đều mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc đối với cộng đồng, góp phần giảm bớt khó khăn trong sinh hoạt, nâng cao trình độ dân trí cũng như đem lại đời sống tinh thần phong phú hơn cho người dân.



MỘT SỐ SỰ KIỆN
TIÊU BIỂU NĂM 2013





Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp giấy phép thành lập theo Quyết định số 279/GP-NHNN, trên cơ sở hợp nhất giữa Tổng công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC) và Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Tây (WesternBank).



Ngày 16/9/2013, Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp giấy phép thành lập theo Quyết định số 279/GP-NHNN, trên cơ sở hợp nhất giữa Tổng công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC) và Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Tây (WesternBank).

Ngày 1/10/2013, PVcomBank chính thức hoạt động trên cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0101057919 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Theo đó, PVcomBank kế thừa và tiếp nhận toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của PVFC và WesternBank.

Ngày 3/10/2013, Lễ ra mắt và công bố thương hiệu PVcomBank đã được tổ chức trọng thể tại Hà Nội. Sự ra đời của PVcomBank đánh dấu mốc quan trọng của thị trường tài chính ngân hàng Việt Nam, đồng thời là kết quả tốt đẹp của tiến trình tái cơ cấu hệ thống các tổ chức tín dụng.

Ngày 4/10/2013, cùng với lễ khai trương PVcomBank tại Hội sở, đồng loạt các chi nhánh PVcomBank cũng đã tổ chức lễ ra mắt. Với 108 điểm giao dịch tại các tỉnh thành trọng điểm trên toàn quốc, PVcomBank cung cấp đầy đủ các sản phẩm dịch vụ được ứng dụng công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.

Ngày 27/11/2013, PVcomBank và Tập đoàn tư vấn Boston (Boston Consulting Group – BCG) đã tổ chức sự kiện “Khởi động dự án chiến lược PVcomBank”. Theo đó, BCG là tổ chức tư vấn hàng đầu trên thế giới và là công ty đi tiên phong trong lĩnh vực tư vấn chiến lược đã được PVcomBank tín nhiệm mời làm đơn vị tư vấn để cùng xây dựng chiến lược kinh doanh và chiến lược tổng thể; xây dựng mô hình hoạt động tối ưu và lộ trình triển khai cụ thể cho PVcomBank phù hợp với định hướng phát triển chiến lược của ngân hàng.

Sau hợp nhất, PVcomBank từng bước khẳng định uy tín và thương hiệu trên thị trường tài chính tiền tệ, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao, nhiều tiện ích cho khách hàng, đặc biệt trong lĩnh vực thế mạnh là tư vấn thu xếp vốn. Điển hình, tháng 12/2013, PVcomBank đã tư vấn thu xếp thành công 795,25 triệu USD cho Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và 125,6 triệu USD cho Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng mở Bạch Hổ.

Để thể hiện và khẳng định mối quan hệ truyền thống tốt đẹp với các đơn vị trong ngành, đầu năm 2014 PVcomBank đã ký kết Thỏa thuận hợp tác toàn diện với Công ty TNHH MTV Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR), Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC), Tổng công ty Điện lực Dầu khí (PV Power)... Các Thỏa thuận hợp tác toàn diện không chỉ đánh dấu bước phát triển mới của mối quan hệ lâu dài, vì lợi ích chung của hai đơn vị, mà còn khẳng định chính sách kinh doanh nhất quán “lấy khách hàng làm trọng tâm”, luôn đồng hành với các dự án lớn, trọng điểm của ngành Dầu khí của PVcomBank.

Nhằm tri ân sự tin yêu và tín nhiệm của khách hàng đã đồng hành cùng PVcomBank, từ quý IV/2013, Ngân hàng đã triển khai 02 chương trình khuyến mãi “Quay số trúng ngay – Vận may hợp nhất” và “Đón mùa xuân sang – Ngập tràn tài lộc” với các giải thưởng hấp dẫn có giá trị lên tới hàng chục tỷ đồng. Kết thúc chương trình “Quay số trúng ngay – Vận may hợp nhất”, PVcomBank đã tổ chức trao thưởng cho các khách hàng may mắn, trong đó có giải đặc biệt là 01 xe ô tô Mercedes C200 trị giá 1,3 tỷ đồng. Đây được coi là sự kiện trao giải đầu tiên có quy mô lớn kể từ thời điểm hợp nhất đã tạo được nhiều tiếng vang đối với khách hàng, góp phần quảng bá hình ảnh của PVcomBank tới đông đảo công chúng.

A 3D network diagram illustrating a corporate network. It features a series of interconnected nodes represented by spheres. Most nodes are silver with a black top half, while one node at the bottom center is a solid red sphere. The nodes are connected by a web of black lines, forming a complex, interconnected structure. The background is a light gray gradient.

CÁC CÔNG TY CÓ
LIÊN QUAN VÀ MẠNG LƯỚI
PVCOMBANK

CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Công ty Cổ phần Mỹ Khê Việt Nam
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI)
- Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí (PVFC Capital)
- Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Chúng Việt Nam (AMC)
- Công ty Cổ phần Đầu tư Láng Hạ

MẠNG LƯỚI PVCOMBANK

Tỉnh/TP	TT	Tên chi nhánh	Địa chỉ
Hà Nội	1	PVcomBank Hội Sở	22 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
	2	PVcomBank Thăng Long	Tòa nhà The Manor – Khu đô thị mới Mỹ Đình – Mễ Trì, xã Mễ Trì, Huyện Từ Liêm, Tp. Hà Nội
	3	PVcomBank Mỹ Đình	Tòa nhà The Manor – Khu đô thị mới Mỹ Đình – Mễ Trì, xã Mễ Trì, Huyện Từ Liêm, Tp. Hà Nội
	4	PVcomBank Đông Đô	22 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
	5	PVcomBank Hai Bà Trưng	149 Trần Đại Nghĩa , Hai Bà Trưng Hà Nội
	6	PVcomBank Đống Đa	Tòa nhà 196 Thái Thịnh, ngõ Thái Hà, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội
	7	PVcomBank Cầu Giấy	1A Phố Láng Hạ, P.Thành Công, Q. Ba Đình, Hà Nội.
	8	PVcomBank Lý Nam Đế	Số 12 A - Lý Nam Đế - P.Hàng Mã - Q.Hoàn Kiếm - HN
	9	PVcomBank Bùi Thị Xuân	109 Bùi Thị Xuân, P.Bùi Thị Xuân, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội
	10	PVcomBank Nam Đồng	478 Xã Đàn P Nam Đồng Q Đống Đa Hà Nội
	11	PVcomBank Hoàng Quốc Việt	359 Hoàng Quốc Việt Q Cầu Giấy Hà Nội
	12	PVcomBank Hàng Bông	12-14 Cửa Nam, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
	13	PVcomBank Trung Yên	Căn 9, lô 14 A Khu đô thị mới Trung Yên, P. Trung Hoà, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
	14	PVcomBank Long Biên	Tầng 1, toà nhà 86, Ngõ Gia Tự, Q. Long Biên, Hà Nội
	15	PVcomBank Đồng Tâm	209 phố Vọng, P. Đồng Tâm, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
	16	PVcomBank Tây Hồ	313 Thụy Khuê, P.Bưởi, Q.Tây Hồ, Hà Nội
	17	PVcomBank Kim Đồng	8 Phố Kim Đồng, P.Giáp Bát, Q.Hoàng Mai, Hà Nội
	18	PVcomBank Từ Liêm	Tầng 1, lô đất 172, TT.Cầu Diễn, H.Từ Liêm, Hà Nội
	19	PVcomBank Tây Sơn	41 Tây Sơn, P.Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội
	20	PVcomBank Hà Đông	69 Quang Trung Q Hà Đông Hà Nội
HCM	21	PVcomBank HCM	19 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP.HCM
	22	PVcomBank Châu Văn Liêm	100 đường Châu Văn Liêm, P11.Quận 5, tp Hồ Chí Minh
	23	PVcomBank Nguyễn Thị Thập	408 Nguyễn Thị Thập, Quận 7, tp Hồ Chí Minh
	24	PVcomBank Sài Gòn	Lầu 18, Số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP.HCM
	25	PVcomBank Phó Đức Chính	6-8 Phó Đức Chính, Quận 1,tp Hồ Chí Minh
	26	PVcomBank Sài Gòn-Gia Định	495-497 An Dương vương P8Q5 Hồ Chí Minh
	27	PVcomBank Cộng Hòa	354B Cộng Hòa, P.13, Q.Tân Bình, Tp.HCM
	28	PVcomBank Gò Vấp	2E Quang Trung, Gò Vấp, Tp.HCM
	29	PVcomBank Chợ Lớn	69A, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Tỉnh/TP	TT	Tên theo NQ2502	Địa chỉ
	30	PVcomBank Bình Tây	36 Hậu Giang, P.2, Q.6, Tp.HCM
	31	PVcomBank Khánh Hội	167 Đường Khánh Hội, P.3, Q.4, HCM
	32	PVcomBank Lê Văn Sỹ	122/181 Phạm Văn Hai, P. 2, Q. Tân Bình, TP. HCM
	33	PVcomBank Phú Mỹ Hưng	D2-19 Mỹ Toàn 3 Phú Mỹ Hưng, Đại lộ Nguyễn Văn Linh, P.Tân Phong, Q.7, Tp.HCM
	34	PVcomBank Tân Sơn Nhì	97 Tân Sơn Nhì, P Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, HCM
	35	PVcomBank Hòa Hưng	711 CMT8, Q.Tân Bình, Tp.HCM
	36	PVcomBank Tôn Thất Thiệp	361A Lê Đại Hành, P.11, Quận 11, Tp.HCM
	37	PVcomBank Nguyễn Văn Trỗi	307/4 Nguyễn Văn Trỗi, Quận Tân Bình, Tp.HCM
	38	PVcomBank Bảy Hiền	421-423 Lý Thường Kiệt, Q.Tân Bình, Tp.HCM
	39	PVcomBank Tô Hiến Thành	51 Tô Hiến Thành, P.13, Q.10, Tp.HCM
	40	PVcomBank Tân Định	190B Trần Quang Khải, P.Tân Định, Q.1, Tp.HCM
	41	PVcomBank Võ Văn Tần	422 Võ Văn Tần, P.5, Q. 3, TP. HCM
	42	PVcomBank Thị Nghè	54A Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.19, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
	43	PVcomBank Ba Tháng Hai	514 đường 3/2, P.14, Q.10, Tp.HCM
	44	PVcomBank Phạm Ngọc Thạch	40 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, Tp.HCM
	45	PVcomBank Tân Thới	97 Trường Chinh, P.Tân Thới Nhất, Q.12, Tp.HCM
	46	PVcomBank Bà Chiểu	87 Đinh Tiên Hoàng, P.3, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
	47	PVcomBank Thủ Thiêm	Số 13 Trần Hưng Đạo, phường 06, quận 05, Tp.Hồ Chí Minh
	48	PVcomBank Nam Sài Gòn	Số 136-137 Bến Chương Dương, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP HCM
	49	PVcomBank Bến Thành	22 Hồ Huân Nghiệp, phường Bến Nghé, quận 1, Tp.Hồ Chí Minh
	50	PVcomBank Bình Chánh	363 Lạc Long Quân, P.5, Q.11, Tp.HCM
Tây Ninh	51	PVcomBank Tây Ninh	1047 đường CMT8, Hiệp Ninh, Hòa Thành, Tây Ninh
Long An	52	PVcomBank Long An	93 Nguyễn Hữu Thọ, Bến Lức , Long An
Cần Thơ	53	PVcomBank Cần Thơ	131, Trần Hưng Đạo, Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ
	54	PVcomBank An Phú	Số 44, đường Nguyễn Thái Học, phường Tân An, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
	55	PVcomBank Tây Đô	14C đường 30/4 Phường Xuân Khánh, Ninh Kiều, Cần Thơ
	56	PVcomBank Lý Tự Trọng	127 Lý Tự Trọng, Quận Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ
	57	PVcomBank Hưng Phú	T1_1 chung cư Tây Nguyên Plaza, KV.Thạnh Lợi, P.Phú Thứ, Q.Cái Răng, Tp.Cần Thơ
	58	PVcomBank Xuân Khánh	1/1đường 30/4, Q.Ninh Kiều, Tp.CT
	59	PVcomBank Ninh Kiều	54A Hùng Vương, P.Thới Bình, Q.Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ.
	60	PVcomBank Trà Nóc	Lô 31A Khu Công nghiệp Trà Nóc, Tp.Cần Thơ.
	61	PVcomBank Thốt Nốt	489 KV Long Thạnh A, P.Thốt Nốt, Q.Thốt Nốt, Tp.Cần Thơ.
	62	PVcomBank Thới Lai	Thị trấn Thới Lai, Huyện Thới Lai, Tp.Cần Thơ.
	63	PVcomBank Cờ Đỏ	Thị trấn Cờ Đỏ, Huyện Cờ Đỏ, Tp.Cần Thơ.
Đồng Tháp	64	PVcomBank Đồng Tháp	132, Quốc Lộ 30, Phường Mỹ Phú, Tp.Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp.

Tỉnh/TP	TT	Tên theo NQ2502	Địa chỉ
Kiên Giang	65	PVcomBank Kiên Giang	01, CMT8, P. Vĩnh Lợi, TP Rạch Giá, Kiên Giang
Hậu Giang	66	PVcomBank Hậu Giang	1049 Hùng Vương, KV3, Phường Ngã Bảy, Tỉnh Hậu Giang
Vĩnh Long	67	PVcomBank Vĩnh Long	54 Đường Phạm Thái Bường, Phường 4, Thị xã Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long.
An Giang	68	PVcomBank An Giang	111 Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Bình, Tp.Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
	69	PVcomBank Long Xuyên	752 Đường Hà Hoàng Hổ, Phường Đồng Xuyên, Tp.Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
Vũng Tàu	70	PVcomBank Bà Rịa	Số 1 Lý Tự Trọng, Phường 1, Thành phố Vũng Tàu.
	71	PVcomBank Hoàng Diệu	Số 1 Lý Tự Trọng, Phường 1, Thành phố Vũng Tàu
	72	PVcomBank Nguyễn Thái Học	Số 8 Hoàng Diệu, Phường 1, TP Vũng Tàu
	73	PVcomBank Ba mươi tháng tư	Số 63 Đường 30/4, Phường 9, TP. Vũng Tàu
	74	PVcomBank Vũng Tàu	214 Lê Hồng Phong, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Đồng Nai	75	PVcomBank Đồng Nai	74-75, KP4 Đồng Khởi P tân Hiệp TP Biên Hòa Tỉnh Đồng Nai
	76	PVcomBank Biên Hòa	96/477 Khu phố 4, Phường Tân Mai, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Bình Dương	77	PVcomBank Bình Dương	203 Đại Lộ Bình Dương, Phường Phú Thọ, Thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh B.Dương
Tiền Giang	78	PVcomBank Tiền Giang	25-25A Hùng Vương, P.7, Tp.Mỹ Tho, Tiền Giang
Đà Nẵng	79	PVcomBank Đà Nẵng	Lô A2.1 Đường 30-4, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
	80	PVcomBank Thanh Khê	111-113 Điện Biên Phủ - Phường Chính Gián, Quận Thanh Khê Đà Nẵng
	81	PVcomBank Hải Châu	Số 10 Ngô Gia Tự, P.Thạch Thang, Quận Hải Châu, Tp.Đà Nẵng.
	82	PVcomBank Ông Ích Khiêm	Số 354 Ông Ích Khiêm - Q. Thanh Khê - Tp. Đà Nẵng
	83	PVcomBank Bình Hiên	492 Hoàng Diệu, P.Bình Hiên, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng
	84	PVcomBank Sơn Trà	152 Lê Lợi, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
	85	PVcomBank Ngũ Hành Sơn	358 Ngũ Hành sơn, Q.Ngũ Hành Sơn, Tp.Đà Nẵng
	86	PVcomBank Núi Thành	294, Núi Thành, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng
	87	PVcomBank Quảng Nam	104 Phan Chu Trinh TP Tam Kỳ tỉnh Quảng Nam
	88	PVcomBank Hội An	443A Hai Bà Trưng,P Cẩm Châu,Tp.Hội An
Huế	89	PVcomBank Huế	76 Hùng Vương, P.Phú Nhuận, Tp.Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
	90	PVcomBank Tây Lộc	190 Nguyễn Trãi, P.Tây Lộc, Tp.Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
Bắc Ninh	91	PVcomBank Bắc Ninh	377 Đường Ngô Gia Tự, Phường Tiên An, Tp.Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
Bình Định	92	PVcomBank Quy Nhơn	186 Tăng Bạt Hổ, P.Lê Hồng Phong, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
	93	PVcomBank Đập Đá	230 Quốc Lộ 1A, thị trấn Đập Đá, Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
	94	PVcomBank Diêu Trì	Vân Hội 1, TT.Diêu Trì, H.Tuy Phước, Bình Định

Tỉnh/TP	TT	Tên theo NQ2502	Địa chỉ
	95	PVcomBank Vân Hội	223 Nguyễn Thái Học Phường Ngô Mây Tp Quy Nhơn tỉnh Bình Định
Lâm Đồng	96	PVcomBank Đà Lạt	8C Đường ¾, Phường 3, Tp.Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
	97	PVcomBank Phan Đình Phùng	66B Phan Đình Phùng, P.2, Tp.Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
	98	PVcomBank Hồ Xuân Hương	25 Lê Đại Hành, P.3, Tp.Đà Lạt
Nam Định	99	PVcomBank Nam Định	Lô 13+21 đường Đông A, Khu đô thị mới Hòa Vượng, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định.
	100	PVcomBank Thành Nam	114 đường Trần Hưng Đạo, p.Trần Hưng Đạo, tp Nam Định.
Hải Phòng	101	PVcomBank Hải Phòng	Số 152 Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
	102	PVcomBank Lương Khánh Thiện	131 Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
Thanh Hóa	103	PVcomBank Thanh Hóa	Số 38A Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, TP, Thanh Hóa
	104	PVcomBank Đông Thọ	597 Bà Triệu, P.Đông Thọ, tp Thanh Hóa.
Quảng Ngãi	105	PVcomBank Quảng Ngãi	Tầng 3, Tòa nhà Petrosetco Tower , số 01 Đường An Dương Vương, Phường Lê Hồng Phong, Tp.Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
Quảng Ninh	106	PVcomBank Quảng Ninh	tổ 36, khu 2, phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, Quảng Ninh.
Thái Bình	107	PVcomBank Thái Bình	Địa chỉ: Số 458 – Đường Lý Bôn – TP Thái Bình – Tỉnh Thái Bình
Cà mau	108	PVcomBank Cà Mau	45, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, TP Cà Mau
Khánh Hòa	109	PVcomBank Khánh Hòa	Số 2 Lê Thành Phương, phường Phương Sài, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Nghệ An	110	PVcomBank Nghệ An	Tầng1, tầng 6 tòa nhà dầu khí Nghệ An – số 7 – Đường Quang Trung -TPVinh

Sự ra đời của PVcomBank đánh dấu mốc quan trọng của thị trường tài chính ngân hàng Việt Nam, đồng thời là kết quả tốt đẹp của tiến trình tái cơ cấu hệ thống các tổ chức tín dụng.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Số liệu được lấy từ Báo cáo tài chính hợp nhất, kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y) phát hành ngày 25/03/2014



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

	31/12/2013	1/10/2013
	VNĐ	VNĐ
TÀI SẢN		
Tiền mặt	73.514.886.614	164.498.175.244
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	2.581.785.517.941	2.174.293.657.828
Tiền gửi tại và cho vay các TCTD khác	11.385.535.115.291	10.597.685.985.790
Tiền gửi tại các TCTD khác	5.462.527.986.425	1.764.637.406.924
Cho vay các TCTD khác	5.967.765.369.135	8.886.905.369.135
Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	(44.758.240.269)	(53.856.790.269)
Chứng khoán kinh doanh	209.441.729.514	259.419.142.576
Chứng khoán kinh doanh	313.563.502.346	366.127.630.751
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(104.121.772.832)	(106.708.488.175)
Các công cụ tài chính phải sinh và các tài sản tài chính khác	5.241.550.000	419.500.000
Cho vay và ứng trước cho khách hàng	40.359.696.887.256	42.666.756.752.247
Cho vay khách hàng	41.126.410.818.954	43.579.136.292.898
Ứng trước cho khách hàng	661.099.200.631	661.113.897.971
Dự phòng rủi ro cho vay và ứng trước cho khách hàng	(1.427.813.132.329)	(1.573.493.438.622)
Chứng khoán đầu tư	14.049.390.264.546	13.527.278.259.141
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11.336.619.425.803	10.970.110.059.880
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	2.885.592.732.011	2.810.157.842.878
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	(172.821.893.268)	(252.989.643.617)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	2.432.464.539.258	2.435.737.624.927
Đầu tư vào công ty liên kết	1.500.000.000	1.500.000.000
Đầu tư góp vốn dài hạn khác	2.468.788.855.597	2.468.768.013.653
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(37.824.316.339)	(34.530.388.726)
Tài sản cố định	646.200.553.934	657.541.647.569
Tài sản cố định hữu hình	385.843.088.930	392.161.182.621
Nguyên giá tài sản cố định	596.656.031.961	594.335.259.603
Hao mòn tài sản cố định	(210.812.943.031)	(202.174.076.982)
Tài sản cố định vô hình	260.357.465.004	265.380.464.948
Nguyên giá tài sản cố định	312.246.716.401	312.103.716.401
Hao mòn tài sản cố định	(51.889.251.397)	(46.723.251.453)
Tài sản có khác	29.381.012.659.006	29.644.124.729.032
Các khoản phải thu	9.165.160.266.867	9.427.133.116.292
Các khoản lãi, phí phải thu	6.449.889.043.352	6.794.927.222.915
Tài sản thuế TNDN hoãn lại	38.308.906.250	38.308.906.250
Tài sản có khác	14.172.802.140.149	13.865.114.538.698
Trong đó: Lợi thế thương mại	951.115.857.916	951.531.990.395
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bằng khác	(445.147.697.612)	(481.359.055.123)
TỔNG TÀI SẢN	101.124.283.703.360	102.127.755.474.354

	31/12/2013	1/10/2013
	VNĐ	VNĐ
NỢ PHẢI TRẢ		
Tiền gửi và vay các TCTD khác	19.094.521.806.455	22.124.522.732.272
Tiền gửi của các TCTD khác	7.197.054.278.336	7.098.009.968.597
Vay các TCTD khác	11.897.467.528.119	15.026.512.763.675
Tiền gửi của khách hàng	49.091.044.305.149	45.331.448.591.793
Vốn nhận tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay chịu rủi ro	4.455.753.063.766	4.495.279.384.003
Phát hành giấy tờ có giá	26.103.600	40.047.320.044
Các khoản nợ khác	18.528.270.320.204	20.174.075.505.134
Các khoản lãi, phí phải trả	1.084.270.463.973	1.072.129.720.754
Các khoản phải trả và công nợ khác	17.407.201.311.747	19.062.012.675.742
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	18.448.218.583	18.448.218.583
Dự phòng rủi ro khác	18.350.325.901	21.484.890.055
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	91.169.615.599.174	92.165.373.533.246
VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Vốn	8.985.609.983.647	8.985.609.983.647
Vốn điều lệ	9.000.000.000.000	9.000.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	2.000.000.000	2.000.000.000
Cổ phiếu quỹ	(16.390.016.353)	(16.390.016.353)
Các quỹ dự trữ	491.127.926.648	491.127.926.648
Lợi nhuận chưa phân phối	79.069.975.241	52.138.835.750
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	9.555.807.885.536	9.528.876.746.045
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	100.725.423.484.710	101.694.250.279.291
Lợi ích cổ đông thiểu số	398.860.218.650	433.505.195.063
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ, VỐN CHỦ SỞ HỮU VÀ LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	101.124.283.703.360	102.127.755.474.354

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2013 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	31/12/2013	1/10/2013
	VNĐ	VNĐ
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn	2.164.988.273.597	2.805.019.216.607
Cam kết trong nghiệp vụ L/C	121.240.599.569	4.688.046.147
Bảo lãnh khác	2.043.747.674.028	2.800.331.170.460
Các cam kết đưa ra	2.763.322.767.187	696.499.457.388
Cam kết tài trợ cho khách hàng	310.187.947.187	11.799.457.388
Cam kết khác	2.453.134.820.000	684.700.000.000
	4.928.311.040.784	3.501.518.673.995

Người lập:



Bà Đào Thị Tuyết Nhung
Phó phòng
Phòng Kế toán Tổng hợp

Người phê duyệt:



Ông Đặng Thế Hiển
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Hoàng Linh
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 25 tháng 3 năm 2014

	Cho giai đoạn từ ngày 1/10/2013 đến ngày 31/12/2013
	VNĐ
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.156.360.802.092
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(1.224.393.180.429)
Chi phí lãi thuần	(68.032.378.337)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	56.743.247.869
Chi phí hoạt động dịch vụ	(52.254.522.544)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	4.488.725.325
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	16.330.888.798
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	2.053.857.669
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	208.123.466.987
Thu nhập từ hoạt động khác	396.750.765.625
Chi phí hoạt động khác	(239.542.607.390)
Lãi thuần từ hoạt động khác	157.208.158.235
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	26.299.353.734
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG	346.472.072.411
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(386.396.776.409)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(39.924.703.998)
Hoàn nhập dự phòng rủi ro tín dụng	6.265.083.077
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	(33.659.620.921)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	55.232.919.072
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-
Chi phí thuế TNDN	55.232.919.072
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	21.573.298.151
Lợi ích cổ đông thiểu số	(7.075.418.453)
LỢI NHUẬN CỦA NGÂN HÀNG	28.648.716.604
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	32

Người lập:



Bà Đào Thị Tuyết Nhung
Phó phòng
Phòng Kế toán Tổng hợp

Người phê duyệt:



Ông Đặng Thế Hiển
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Hoàng Linh
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 25 tháng 3 năm 2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2013 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013

	Cho giai đoạn từ ngày 1/10/2013 đến ngày 31/12/2012
	VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	1.501.398.981.658
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(1.213.958.426.132)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	4.488.725.325
Chênh lệch số tiền thực thu/(thực chi) từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ	140.979.646.238
Thu nhập khác	120.837.007.785
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	1.734.150.324
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(367.748.265.571)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong kỳ	(1.266.127.299)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả	186.465.692.328
Những thay đổi về tài sản hoạt động	4.573.017.988.542
Giảm các khoản tiền, gửi tại và cho vay các TCTD khác	2.638.208.055.917
Tăng các khoản về kinh doanh chứng khoán	(389.380.126.651)
Tăng các công cụ TC phái sinh và các tài sản TC khác	(4.822.050.001)
Giảm các khoản cho vay khách hàng	2.452.740.171.284
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(151.648.337.370)
Giảm khác về tài sản hoạt động	27.920.275.363
Những thay đổi về công nợ hoạt động	(1.027.634.320.925)
Giảm các khoản tiền gửi và vay các TCTD	(3.030.000.925.817)
Tăng tiền gửi của khách hàng	3.759.595.713.356
Giảm phát hành giấy tờ có giá	(40.021.216.444)
Giảm vốn nhận tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	(39.526.320.237)
Giảm khác về công nợ hoạt động	(1.677.681.571.783)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	3.731.849.359.945
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	
Mua sắm tài sản cố định	(7.925.424.302)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	1.500.000
Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	(1.189.500)
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(20.841.944)
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	9.620.421.701
Lưu chuyển tiền thuần sử dụng trong hoạt động đầu tư	1.674.465.955

	Cho giai đoạn từ ngày 1/10/2013 đến ngày 31/12/2013
	VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	
Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(56.619.000)
Lưu chuyển tiền thuần sử dụng trong hoạt động tài chính	(56.619.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	3.733.467.206.900
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm đầu kỳ	3.923.183.404.554
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối kỳ	7.656.650.611.454

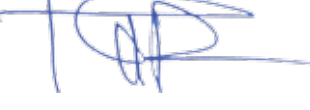
Người lập:



Bà Đào Thị Tuyết Nhung
Phó phòng
Phòng Kế toán Tổng hợp

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 25 tháng 3 năm 2014

Người phê duyệt:



Ông Đặng Thế Hiển
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Hoàng Linh
Phó Tổng Giám đốc

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2013



22 Ngô Quyền
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

T: (84) 04 3942 6800

F: (84) 04 3942 6796/97

E: pvb@pvcombank.com.vn

W: www.pvcombank.com.vn